SỐ THỨ 2755 SIX PAGES NGÀY THỨ TƯ 26 OCTOBRE 1927 — MỒNG 2 THÁNG MƯỜI, NĂM ĐINH-MÃO SÁU TRƯƠNG NĂM THỨ 20

Do Tổ Kỹ Thuật Hồng Cun Hồ Chí Minh Số Hóa Quản Lý Và Đường (scan từ film của Đại Học Cornell)

LỤC-TỈNH TÂN-VĂN

Nhà Báo ở đăng Lucien Messard
85 f2, phía trường học Taberd, Saigon

NHỰT-BÁO xuất bản mỗi ngày, trừ ngày lễ và Chủ-nhựt

CHỦ-NHƠN KIỂM TỔNG-LÝ: NGUYỄN-VĂN-CỦA

Chủ-nhiệm: LÂM-VĂN-NGO

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 1307

Gởi dây thép đề: Lục-tỉnh Saigon
Dây thép nói hiệu: 26 202.

GIÁ BÁO

Bản lẻ mỗi số..... 0 $ 05

Đông-Pháp		Ngoại-quốc	
Một năm.....	12 $ 00	Một năm.....	18 $ 00
Sáu tháng.....	6 00	Sáu tháng.....	9 00
Ba tháng.....	3 00	Ba tháng.....	4 50

CÁCH GỞI BẠC VÀ GỞI BÀI

Mua Báo phải trả bạc trước và phải gởi ngay cho ông NGUYỄN-VĂN-CỦA, Nhựt-Báo.

Cần bài vở đăng báo thì cứ gởi ngay cho ông LÂM-VĂN-NGO, Chủ-nhiệm.

GIÁ TRỊ THỜI GIỜ CỦA NGƯỜI MÌNH

Làm những công việc lớn lao ở trên đời, tuy cần phải nhờ có tài trí, có tư bản nhưng cũng phải cần có thì giờ. Thành vận-lý trường thành, đường sắt Tây-bá-lợi-á, đế ngăn biển ở nước Hà-lan, kinh đào ở Địa-trung hải sang Hồng-hải, cho đến những khoa cách-trí tuyệt diệu, có ích lợi cho loài người, những học thuyết tối tân, đủ khai thông được dân trí đều không phải công việc hàng tháng hàng ngày: những công việc lớn lao nầy đều nhờ ông Thần thì giờ phò-hộ cho, mới đạt được mục-đích mà công cuộc mới có ngày hoàn thành được. Tây ngạn có nói rằng: « thì giờ là tiền bạc, thật không phải là quá đáng. Huống chi tiền bạc đánh mất, còn có thể làm ra, chớ thì giờ đã bỏ phí thì không làm sao lấy lại được, vậy thì giờ lại còn quí hơn tiền bạc nữa. Những người trí thức thường hay phàn nàn đã uổng phí mất nhiều thì giờ, vì thế nên các ngài thường khuyên những bọn thiếu niên phải qui lấy thì giờ mới được.

Người nước ta, hằn nhiều có biết qui thì giờ hay không. Xin thưa rằng: không, có trông cho kỷ, có xét cho thấu, đến cách hành động của những người ở chung quanh mình thì mới biết rằng thì giờ của họ là không có giá trị gì hết. Tháng giêng thì ra rích vào cờ vào bạc, vào đình vào đám cho hết tháng hai, tháng chạp thì tấp tỉnh vào gạo vào heo, vào bột vào đường cho đến xong ngày Tết. Đi học thì xin phép 2-3 ngày, đề được về quê ăn kỵ, đi buôn thì nghỉ không 5, 10 bữa, để đợi ngày tốt xuất hành. Lại còn những hạng bỏ công cửa việc nhàn ngu hàng tháng ở hàng cơm, để lấy tiền được kiện; những hạng vừa tiền trăm bạc chục, hầu năng năm ở các công sở, để được tiếng thân quan. Đó là hạng no ăn mà không qui thì giờ. Lại còn có hạng bận phải làm công làm việc kiếm ăn, làm chuyên thì mới đủ ăn mà làm it thì có khi phải thiếu; thế mà có khi đương lúc công việc, thấy đám hiếu-hỉ ở làng bên cạnh, cũng chạy đi xem, nghe đám cải nhau ở xóm cuối làng, cũng chạy đi ngó, đó là chưa kể những hạng công-tử bột, giặt đàn giặt lủ, lượn hết phố nọ sang phố kia, những hạng quan viên hờ, dụm năm dụm ba, bàn hết chuyện khôn dồn chuyện dại; những bọn làm uổng phí thì giờ như đã nói trên nầy, ở trong xã-hội ta, kể ra thì mấy cũng không hết. Nhưng ta thử nghĩ xem sao cái thì giờ qui báu đó, tự những người bọc thức thì có cọ cùm cùm chỉ sợ mất đi, mà bọn nầy thì bỏ phí bỏ hoài, tự điềm nhiên mà không biết tỉnh ngộ, thế không phải vì cái tội ngu là gì? Ngu cho nên không biết suy biết tỉnh, biết so biết sánh, mà cái đáng khinh thì qui, cái đáng qui thì khinh. Biết cớ bạc đính đám là để chơi xuân cho sướng, mà không biết ngày xuân êm đềm mất nẻ, là lúc làm được đủ hơ; biết heo gạo đường bột, là ăn tết cho to, mà không biết cuối năm rộn ràn ơm sớm, là lúc buôn được nhiều lời; biết được kiện là vinh thân mà không biết hằng tháng ở hàng cơm, thì ruộng nhà ai chăm phần nhỏ có; biết thân quan là hãnh diện, mà bằng năm ở công sở, thì việc nhà ai trông trước lo sau? Cho đến những bọn công-tử-bột roong đường, bọn quan viên hờ bàn chuyện, bọn đương làm mà đi coi đám đi nghe cải nhau v. v... cũng chỉ đều biết cái thích tâm vợ mà không biết cái thì giờ thong thả kia, là cái thì giờ nó cho ta có lúc mà nghỉ, có lúc mà thở, để ta lại có thể bắt đầu mà làm việc nữa vậy. Ta thường thấy có cậu, hễ anh em bạn bảo đến đọc báo đọc sách, thì kêu rằng: « không có thì giờ », thì sao không nhớ đến cái thì giờ đi hầu kiện, đi nhàn quan, đi ăn kỵ, đi đánh bạc, nói tóm lại là cái thì giờ vô ích đó, đem mà đọc báo đọc sách, có lợi hay không? Ôi, phí tiền phí của, các tội ấy ta đã biết mà tránh không xong, mà cái tội phí thì giờ ta lại chưa biết mà tránh nữa, thì cái hạnh phước tiến hóa, có để chưa biết đến khi nào cho ta thấy được? Đều đó cũng còn nhờ những người khua chuông gõ mõ, đem tay (ế độ vớt người trầm luân, để cho ta biết ta là có tội, thì ta mới có thể lình ngộ mà sám hối được. Ta ngu, thì ta học, ta nghèo, thì ta làm, mà muốn làm muốn học thì phải có thì giờ, thế mà ta không qui thì giờ của ta thì có đáng không?

T. N.

10.000 ĐỒNG CỦA AI??

Chẳng rõ số bạc 10.000 đồng nầy vốn là phải về tay ai, mà vừa rồi xổ trong bản-kê « những số Quốc-trái Đông-pháp đã được trúng mà vẫn chưa lãnh về » lại thấy kỳ xổ lần thứ mười-bảy (1er Juin 1926) hãy còn, chưa ai lãnh.

Số kỳ là số **94.992**. Vậy nên với xin báo tin cho quốc-dân được hay, nếu về phần phước của ai được của đó thì nên mau đến lãnh về, kẻo bỏ qua rất uổng!

Ngoài ra số trúng lớn ấy, lại còn một số trúng cũng khá là 1.000 đồng cũng chưa thấy ai lãnh. Ấy là số **81.809** xổ kỳ thứ mười-chín (1er Décembre 1926).

XIN HỒI THỨ
hàng phụ-nữ Annam

Tôi có quen với một người Tây, bữa nọ đến viếng tôi, gặp buổi chiều mát mẻ, cùng nhau ngồi tại sân nói chuyện và nhắm cảnh xem người. Bỗng đâu có một cô trạc chừng 20-22 đi ngang qua ngõ. Người Tây đợi cô ấy đi qua khỏi rồi, đưa tay chỉ theo sau lưng mà hỏi tôi rằng:

« Đó ông biết cô đi đó, đờn-bà hay là con gái? Nghĩa là cô chồng hay là chưa chồng. » Tôi chưa kịp đáp, người Tây liền tiếp nói:

« Tôi sang ở Thuộc-địa nầy đã hai mươi bốn năm. Tôi tưởng không có người Tây nào chen lộn gần-gũi và hiểu biết Annam hơn tôi đặng. Lấy mấy bằng cớ nầy đủ chứng lời tôi hẳn thật. 1: Tôi nói tiếng Annam như người Annam; 2: Tôi có vợ Annam cùng nhau đã ngoài mười lăm năm sanh một bầy con trọng cật. Dường ấy, cớ ngươi Tây nào gần-gũi với Annam, quen thuộc tánh tình rõ thấy thói tục Annam hơn tôi. Thế mà tôi không bề mưu gì tìm biết và phân biệt đờn-bà và con gái. Trừ ra người đờn-bà lớn tuổi, thì không nói chi; chỉ như người nhỏ tuổi, nghĩa là từ mười-lăm đổi mươi tới hăm-ba hăm-bốn, gặp đi ngoài đàng như cô mới đi qua đó vậy, thì tôi không làm gì mà phân biệt được đờn-bà hay con-gái, có chồng hay chưa chồng. Ông có phân biệt đặng chăng? Tôi hỏi ông, vì ông là người Annam. »

Tôi ngỡi ngẩn-ngơ giây phút rồi đáp: « Phải, người ngoại-quốc và người Langsa, dầu là ông đi nữa, không thể nào phân biệt được; vì đờn-bà con-gái Annam cách ăn bận đã giống nhau, lại không dấu gì chỉ cho ngoại-ta biết mình là đờn-bà hay con-gái. Tôi muốn mượn tiếng đờn bà để chỉ người có chồng, con gái là người chưa có chồng. Tôi là người Annam, mắt đã quen thấy, tai đã quen nghe, lại rõ tánh tình và thói tục, mà lắm khi tôi còn phải lầm thay, huống chi là ông. »

Câu chuyện đã qua rồi, mà tôi hằng nghĩ vẩn-đề nầy chẳng phải vô ích cho hàng phụ-nữ Annam. Vậy tiện đây tôi nói hết hàng phụ-nữ Annam làm sao phân biệt:

« Ai là đờn-bà có chồng, ai là con-gái? » Không phân biệt vậy, người-ta chọc lầm gái có chồng rồi vội phiền; chớ trong cái lầm ấy chẳng khỏi trách: bởi tại mình không dấu phân biệt cho người-ta biết có chồng hay chưa có chồng: cho đến đều nầy càng tệ hơn, là cách ăn bận của đờn-bà con-gái nhà tử-tế không phân biệt với gái buôn hương bán phấn.

LÂM-VĂN-NGỌ.

ĐỘC-GIẢ LUẬN-ĐÀN

Một điều bất tiện
TRONG VIỆC THÔNG DỤNG

Bạc cắt có lỗ và bị mòn

(Tiếp theo)

Người mà dư ăn, dư để tuy chịu thiệt mà chưa đến nỗi sao, thường xét cho người mua gánh bán bưng, cho kẻ làm thợ, làm ngày, cho bọn xa-phu cực nhọc. Đồng tiền làm ra, đã biết bao giọt nước mắt, chảy biết mấy giọt mồ-hôi, mới có dư tí cất bạc. Nếu mất lần lấy lỗ rồi mà không ai xét thì mới đau lòng biết mấy!

Tôi hơn là Chánh-phủ truyền cho phép thông dụng như lâu nay, thì mới tránh sự phiền muộn của dân-chúng. Có lẽ cái thứ tí cùng zoi lỗ. Nó mòn là tại sự lâu năm, ma trải sang, đời đổi cả một ngày biết mấy mươi chục; nào có phải nó năm yên một nơi đâu mà phòng đặng nguyên hình hầu tránh khỏi mòn mỏng bớt. Nhiều cắt bạc ta thường thấy cái dạng số đính còn lu lu, tính ra thì có cắt đến đến mươi lăm năm, hoặc hai mươi năm là ít. Trong khoản lâu ấy, ta thử nghĩ coi nó bị dân vật biết bao phen. Thì nhân lại, ấy sự tự-nhiên, chớ nào phải ai muốn làm cho nó hao mòn chi cho vô tích.

Nói qua việc bạc cắt có lỗ thì xét không lạ cho phần đông. Thường tánh người mình mà nhứt là dân thô hay có thói quen, hễ gặp đồng tiền nào mà không khoét lỗ sẵn thì họ đục lấy để xỏ lại có xâu cho dễ đếm, cũng tránh sự lạc mất. Có kẻ lại xỏ mà đeo cho con nít chơi là khác. Bởi thế nên ta thường thấy đồng tiền nước ta thuở xưa gọi là quan, thấy đều có lỗ như đồng su ngày nay, rồi xỏ dây có giọc, để vác cho đề. Vì cái tục quen xưa nay, mà làm cho phần nhiều, đều tập thành tánh hễ gặp đồng tiền nào không khoét sẵn lỗ thì họ ra tay. Muốn đừng rài ỷ của dân bản xứ lại khỏi đề nhọc cho Chánh-phủ thì chỉ cũng nên tùy theo mà rồi kẻ từ đây cũng nên đục lỗ như đồng năm xu, hoặc một xu vậy. Nhân lại chẳng hại gì mà xét ra tiện cho hai đàng lắm nữa. Tưởng lại đồng tiền mà có khoét lỗ sẵn đây, chẳng phải Chánh-phủ tùy ý người bổn-xứ mà làm cho vừa đâu, thường thấy nhà ấn đồng tiền Pháp-quốc cũng thấy đều có lỗ hết.

Vậy tưởng khi người nước Pháp rũng rỉnh tánh xỏ tiền, cho chẳng phải riêng phần người Đông-dương có thói ấy.

Muốn tránh đều phiền phức đó, thì xin kẻ từ đây Chánh-phủ mở lòng rộng rãi mà cho những bạc ấy đặng châu lưu cứ lần thâu, hoặc rao cho bá-tánh kỳ trong một hạn lệ, phải đem hết những bạc cắt lỗ cùng có lỗ đến ngân khố, hoặc ngân-hàng mà đổi cho hết cũng như lúc xưa đổi giấy bạc cắt vậy. Nếu ai trì huỡn quá hạn lệ thì không cho đổi.

Nếu Chánh-phủ muốn chắn chỉnh cho hoàn toàn bạc cắt, mà ý chẳng muốn lấy theo dân mà khoét lỗ, rồi không đẹp cắt bạc thì lúc nầy cũng cứ ưa thâu, vừa ra lịnh hăm dọa ngăn cấm, và cho hay rằng sau nầy không xài bạc có lỗ nữa thì tức nhiên lần lần có thể bớt cái số bạc cắt nhu thế chẳng sai.

Chánh-phủ cũng nên suy lại ấn thâu gồm những tiền nói trên đây: thiết tưởng, bạc cắt mà có lỗ, bị hao bị mòn, nếu ngân-hàng thâu lãnh thì nào có bị đều khó chi mà phòng từ-chối. Bạc cắt, nào có phải như giấy bạc nếu rách quá, hoặc rủi mất « série » thì làm cho phải ra thất công tìm kiếm. Chớ bạc cắt thì khác hẳn; thật cái sự dục lỗ lu mòn không đến nỗi phải bất mà không đổi giùm như giấy bạc mất « série » nầy.

Hay là tại nhà ngân-hàng nghĩ rằng bị dục lỗ lu mòn, làm cho bạc cắt thiếu cân không còn y như số ghi khi xưa mà chẳng chịu thâu chăng???

Viết bài nầy ngửa trông ân Chánh-phủ chước lượng cho dân chúng đặng nhờ, hầu khỏi để phiền cho kẻ bán mua, người làm thuê, kẻo mướn, mà nhứt là các vị đi đòi tiền, càng mang lắm.

Rất trông mong thay!

NGUYỄN-VĂN-PHẢI

Về vụ Cô-giả

Trong số báo bữa hôm qua, bổn-báo có thuật vụ Cô-giả bị bắt, lại có nói trong ba người giả Cô ấy có một người tên Tomasini. Vì vậy mà khiến dư-luận nhôn-nhèo, làm tưởng rằng M. Tomasini (Tomasi)no) ở tại đàng Landes, môn- bài số 2 trong Cholon. Chớ kỳ-thật là không phải. M. Tomasini ở trong Cholon đây vẫn là một người làm ăn, tánh-tình hiền lương vui-vẻ, xưa nay phần nhiều ai cũng đều biết cả. Cho đến ở trong Lục-châu cũng lắm kẻ quen.

Ấy vậy Tomasini mà nói hôm qua đó là khác, còn M. Tomasini ở Cholon đây là khác. Vậy xin đồng-bang nên phân-biệt lẽ đó mà biết cho.

Lại nghe nói vụ ấy cũng không phải là Cô-giả nữa. Ba người ngồi xe đến nhà Mme P.... thì có hẳn như vậy, song giả làm Cô thì không. Ấy là câu-chuyện tình sao đó. Nếu theo lời đây tôi nói hết hàng phụ-nữ Annam làm sao phân biệt:

« Ai là đờn-bà có chồng, ai là con-gái? » Không phân biệt vậy, người-ta chọc lầm gái có chồng rồi vội phiền; chớ trong cái lầm ấy chẳng khỏi trách: bởi tại mình không dấu phân biệt cho người-ta biết có chồng hay chưa có chồng: cho đến đều nầy càng tệ hơn, là cách ăn bận của đờn-bà con-gái nhà tử-tế không phân biệt với gái buôn hương bán phấn.

LÂM-VĂN-NGỌ.

Vì sợ chưa chết
mà đã vội chôn

Có một nhà phú-thương kia ở Birmingham, tên là sir James Moth, khi chết có để lời di-chúc rất quái lạ như sau nầy:

1° Khi ông chết, phải mời hai ông bác-sĩ đến đặng xem xét coi ông đã chết thật hay chưa.

2 Khi xét nhận đã chết thật rồi, hai bác-sĩ ấy cũng phải chích vào tử-thi ông một liều thuốc độc.

3° Bọn một bác-sĩ phải đứng đó chứng-kiến cho bác-sĩ kia cầm dao chặc cổ tử-thi ông.

Xong rồi, cũ đâu và thân-thể phải đem bọc vào một cái bao để quăng xuống biển.

Nói tóm lại cứ như lời di-chúc, thì khi ông chết, người nhà phải kêu người đến chích thuốc độc, chặc đầu cho rồi ra rồi đem thây quăng xuống biển.

Ông mới ta-thế độ tháng trước đây, nhưng chẳng biết lời di-chúc ấy đã thi-hành thế nào.

Mà tại sao ông có lời di-chúc quái-lạ ấy? Nghe rằng chẳng chi khác hơn là trong lúc sanh thời, ông chết sợ có một lẽ về sau ông chưa chết hẳn mà đã bị đem đi chôn, theo như một vài dám mà ông đã có nghe có thấy vậy chăng.

Ôi! Đến cái chết mà cũng còn cân-thận như thế, thì chắc lúc sanh-thời mỗi việc gì, ông lại còn càng cân-thận hơn lắm?...

Xem « LINH HỒN THẾ GIỚI » nơi trương thứ năm.

GIÁ ĐIỀU-TRỊ

TẠI DƯỠNG-ĐƯỜNG

Cuông-nhơn ở Bienhoa

Theo lời nghị quan Thống-đốc Nam-kỳ ngày 22 Octobre 1927.

Kể từ ngày 1er Janvier 1928, giá điều-trị mỗi ngày tại dưỡng-đường cuông-nhơn ở Bienhoa định như sau nầy cho mấy người bịnh không có làm việc Nhà-nước mà chịu tiền năm nơi kỳ:

1°	Người Âu theo bực nhứt (bực quản)	3 $ 00
2°	— id — nhì (bực đốc)	1 00
3°	— id — ba (bực tinh)	0 60
4°	Người bổn-quốc	0 06

Giáp Ất nhàn-đàm
LUẬN VỀ THƯƠNG-MÃI

Ngày kia Ất nhơn khoản khoái trong lòng, buồn bã chẳng vui, bèn rảo bước thung dunh thả thẳng vào vườn Bờ-rô, (*Jardin de la Ville*) dạo chơi cho mát; may đâu lại gặp Giáp đương nghỉ đựa ngồi mà xem như-báo tại chỗ ghế xanh.

Hại đàng bất kỳ nhi ngộ, mừng rỡ biết bao, Ất mừng còn mà nói rằng: »

— Hèn chi hôm trước anh nói; *Đồng thính tương ứng, đồng khí tương cầu*, thật phải quá! Đó, như bữa nay đây, anh em mình có hẹn hò gì trước với nhau đâu mà, anh vào đây bỏi nào tôi cũng không hay; mà sao nó cũng bắt tôi buồn không rồi lại thả vào đây cho gặp được anh như vầy, thật cũng là ngộ lắm chớ phải chơi gì.

Giáp. — Tôi nghe ngày khai hội chợ cũng gần tới đây, nên tôi nhơn lúc rảnh rang, lại gặp lúc cảnh trời mát mẻ, nên thả vào đây để coi thợ họ dương cất lều che trại, đặng qua tháng Décembre cũng gần tới đây sẽ có Hội chợ tại Sa-gon nầy.

Ất. — Cha chả! Chừng đó vui quá anh hả! Mà bây giờ tôi mới nhớ lại, những lời của như-báo họ kêu ca, cũng có công biện lắm chớ phải chơi gì. Như mấy năm 1919 và 1920, mấy ông chủ-bút như-báo ở Nam-kỳ ra xem Hội chợ Hà-nội; khi trở về mấy ông thường viết bài trong các Báo mà yêu cầu cùng Chánh-p'ủ xin luân phiên mà lập Hội chợ mỗi năm tại Hà-nội, một năm tại Saigon, mà ngày nay đã thấy kết quả rồi đó.

Giáp. — Thì vậy chớ sao, Chánh-phủ trị dân thì cũng phải dân theo ý dân vậy chớ; cho nên những việc gì của dân yêu-cầu thì Chánh-phủ cũng lưu tâm mà xem xét lắm, nếu những điều yêu cầu nào mà có ích lợi cho dân cho nước thì Chánh-p'ủ ắt thi hành liền; huống chi cái việc lập Hội chợ tại Saigon đây là một điều đại ích-lợi cho dân lắm, lẽ nào mà Chánh-phủ lại bỏ qua. Có Hội chợ tại Saigon thường đây thì mới nong trí người Nam-kỳ, nhờ đó mà cái nghề thương mãi trong xứ Nam-kỳ mầy mới có cơ phát đạt được.

Nhưng tôi tiếc có một điều là người Annam ta chưa có một phòng Thương-mãi (*Chambre de Commerce*) như của người Tây và người Tàu vậy, đặng để mà bảo tồn quyền-lợi cho Thương-gia, ấy là một điều của chúng ta hãy còn khuyết điểm đó. Sẵn dịp nầy tôi xin đính cái việc Nhân-đạo và Phong-hóa mà chúng ta đương giản luận với nhau xưa rày đó một ít kỳ; để bàn luận về việc thương-mãi của người mình một ít kỳ chơi, tưởng cũng bổ ích được một vài cho bổn địa vậy.

Ất. — À, nghe anh nói tôi mới nhớ lại thật cũng đáng buồn quá anh hả. Như người Tây mà có phòng Thương-mãi thì chẳng nói gì. Chỉ như người Tàu là kiều cư khách-ngụ, mà họ cũng nong nả lập được một phò g Thương-mãi tại Cholon, để hộ nh u thường mà bàn luận những điều lợi hại đặng bảo tồn quyền lợi cho thương-gia; còn người mình ngày nay đã chen ra buôn bán cũng đông rồi, mà cứ để chịu phận thiệt-thòi hoài thì tội lắy làm ức quá!.... Ủa! Mà anh, tôi nhớ lại người Annam mình có lập một Hội gọi là Nam-kỳ Thương-mãi Kỹ-nghệ Xã-hội trong năm 1918-1919 gì đây, vậy chớ cái Hội đó thường khi cũng như phòng Thương-mãi của người Tàu vậy chớ gì. Phải hông anh?

ĐIỂN-TÍN

ĐỒNG-PHÁP

Hà-nội. — *Quan Tổng-thống và bà Varenne, sửa soạn trở về Đại-Pháp, sẽ từ giã Hà-nội trong đêm thứ tư này đáp đáng xuống tàu « Claude Chappe » tại Hải-phòng.*

∴

Hanoi. — *Hôm sớm mai thứ sáu, có mở Hội Thương-nghị Chánh-phủ.*

Ông Alexandre Varenne Tổng-thống Đông-pháp, có đọc một bài diễn-thuyết rất trọng, trong đó ngài tỏ hảy công cuộc ngài đã làm từ hồi ngài lãnh phận trách nhậm của ngài và tỏ thể hiện giờ trong cõi Đông-pháp.

∴

NHỰT-BỔN

Ông Dongolewski nước ao sao cho hai nước Nga và Nhựt bản tình xong xuôi về nghề ba bạc ở xứ Sibérie, trước khi ngài đi trần nhậm tại Paris.

∴

Ông quan thập-ac Saito đã định đi lãnh chức Tổng-thống nơi xứ Hồ-rê hôm 29 Octobre.

∴

ĐẠI-PHÁP

Ông Giám-quốc Doumergue có được dây thép của ông Giám-quốc de Alvear ở xứ Argentine khen mừng trong cuộc bay cân nhi phi-công Costes và Lebrix, hội Qui-hương mới ban khai-hải bằng vàng.

∴

Ông Fernandez Castro, quan Đồng-lý Hội công đồng thành phố Buenos-Ayres có gởi đôi lời chúc mừng thành Paris.

∴

Hôm chả nhựt, tại thành Meaux, có làm lễ ba trăm năm cho ông Bossuet.

Chiều bữa đó, tại Paris, cũng có làm lễ bách tuần cho ông Marcelin Berthelot.

Ông Painlevé tiếp rước các quan thủa phái ngoại-quốc tại Sorbonne, có 4 quan thương-

∴

SỞ PHI THOÁN

Quan phi thoán Costes và Lebri x được thàng từ đẳng bữa tinh.

HƠN MỘT NĂM NAY RỒI CÓ MỘT

Cảnh trường

Dạy chữ pháp, gởi bài đến nhà cho những vị nào mắc công việc

BIẾT ĐỌC CHỮ PHÁP MÀ NGHĨA CHƯA HIỂU

HỌC CHỮ PHÁP CHƯA ĐỦ DÙNG

HỌC CHỮ PHÁP MÀ ĐÀ BỎ NỐ LÂU RỒI

Cách dạy mới và riêng cho những vị Nam-Việt

Anh em nên hỏi thăm lập tức, kẻo muộn nữa.

Xin gởi một con cờ 5 chiêm đặng trả lời.

RAPID'PROGRESS

Boîte postale 48

CHOLON

Giáp. — Thì vậy chớ sao? cái mục-đích của Hội ấy tôi vẫn biết lắm, ấy là làm cho những người Thương-mãi có dịp mà gặp nhau thường, hầu có luận bàn cùng nhau những điều lợi hại, những lẽ nên hư, hoặc giúp đỡ nhau trong cuộc Thương-mãi và Kỹ-nghệ; nói tắt một lời là để mà bảo tồn quyền-lợi cho nhau; cái mục-đích của Hội như vậy là tốt lắm chớ. Ngặt có một điều là cái tánh người mình, việc gì cũng vậy, lúc ban sơ thì coi mòi hăm hở sốt sắng lắm; rồi sau lần lần lại làm như thôi chí ngã lòng, chẳng còn nghe nói tới việc hội hám gì nữa hết. Cho nên ngày nay cái danh hội Nam-kỳ Thương-mãi và Kỹ-nghệ thì có nghe đó mà thôi, chớ chưa thấy thiệt hành việc gì hết cả. Nghe đâu cái hội ấy dường như đã gần bỏ xuống rồi vậy; nên tôi buồn quá đi anh à. Thôi, trời cũng đã tối rồi, chàng ta hãy về ăn cơm, để bữa nào rồi tôi sẽ nói tiếp theo nữa cho anh nghe.

N. S

(Còn nữa).

ĐỒNG-PHÁP THỜI-SỰ

SAIGON

Vừa toan ăn cắp

Pi-Couda, 40 tuổi, người ấn-độ làm gái đàn, nhà ở tại đường Jul de la Somme có *Phạm-ngọc-Lê*, 34 tuổi, làm sớp-phơ xe-hơi nhà ở đường Richaud, bữa rồi đây có hư đồng bị giải lên tòa về tội: *Pi-Couda* thì vừa đọn tay đặng nắc lấy cây kiện vàng giá đáng 52 đồng của *Mounissamy* ở đường *Lagrandière*, còn *Phạm-ngọc-Lê* thì can về tội đồng lõa với *Pi-Couda*.

Bị trộm hay là bị cắp

Truong-Linh, khách *Quảng-đông*, làm *Thầu-khoán*, nhà ở tại đường *Alsace Lorraine* số 87, bữa rồi đây chẳng rõ khách là bị quân trộm hay là quân cắp nào, lẻn vào nhà của khách là mà nắc mất hết một chiếc vàng nịt đáng 30 đồng và một số bạc 82 đồng rồi cút mất.

Thôi! chắc là bỏ rồi đa, chớ biết đâu mà tìm.

Pháo Việt-Nam bán Tết

Tôi lãnh độc-quyền đại-lý nội Nam-kỳ và Cao-miên cho mấy xưởng làm pháo đốt ở Trung-bắc-kỳ. Vậy xin có lời rao cho công đồng làm:

1° Các hiệu buôn muốn mua về bán Tết;

2° Những ai muốn mua về để chơi ba bữa. tỉ lệm là 5$00 sắp lên, thì hãy mau viết thơ cho hay từ đây đến 31 Octobre. Số pháo không làm dư nhiều, nên có lời hỏi trước.

Thơ lại sau 31 Octobre không ắt được thâu nhập.

Pháo sẽ gởi cho các hiệu buôn trong năm tháng chạp Annam, còn gởi cho mấy nhà mua dùng là 20 tháng ấy. Bán contre remboursement.

Pháo điển làm kiểu cách như pháo Tàu, mà nổ lớn tiếng hơn nhiều lắm. Có phong lại từ một thiên, hai thiên, bốn thiên và tám thiên. Huê hồng 20 % cho các hiệu buôn. Ai mến đồ nội hóa, xin mau viết thơ.

VÕ ĐÌNH-DẦN.
Gocông.

NOTA. — *Sánh với pháo Tàu, pháo điển Việt-Nam rẻ hơn nhiều.*

TỔNG CUỘC THỂ THÁO ANNAM

MATCHES SẼ ĐÁ

Chúa-nhựt 30 Octobre 1927

3 giờ 15 tới 4 giờ 15. — *Sporting với Thudaumot.* — **Giám-cuộc M. Rôt.**

4 giờ 15 tới 5 giờ 15. — *P. Bert với Elec ro.* — **Giám cuộc M. Binh.**

Thứ ba 1re Novembre 1927

3 giờ 15 tới 4 giờ 15. — *E. Saigon với Cholon.* — **Giám-cuộc M. Rôt.**

4 giờ 15 tới 5 giờ 15.—*Distamg B(1) với Gladinh B.* — **Giám-cuộc M. Mui.**

Thứ tư 2 Novembre 1927
(2 matches duọt)

3 giờ 15 tới 4 giờ 15. — *Dakao với Télépost.* — **Giám-cuộc M. Manh.**

4 giờ 15 tới 5 giờ 15. — *Vic oria với E. Saigon.* — **Giám-cuộc M. Cho.**

(1) Vì hội Distamg A xin nghỉ đá luôn (forfait général) nên cái match bửa 1er Nov. « Distamg với Laithiêu » thế lại cái match « Distamg B với Gladinh B. »

Vì lúc nãy trời mưa lối quá, nên match đâu phải khởi sự đá 3 giờ 15 đặng.

Muốn bán

Có người muốn bán một sở cao su ở cách Saigon chừng 25 ngàn thước. Sở cao-su nầy đặng 35 mẫu, trồng được 10 000 cây rồi và chích mũ được 8,000 cây. Mỗi ngày lấy đặng hơn 25 kilos mũ.

Ai muốn mua và hỏi han điều chi về vụ mua nầy xin do nơi Bổn-quán mà thương nghị.

Tên sớp-phơ gian-hùng

Mme Ng-duc-Nhuận, nghề-nghiệp-nhà ở tại đường *Colonel Grimaud* số 15, bữa rồi đây bị phải lên *Ng-y Tr.* 24 tuổi, làm sớp-phơ xe-hơi của cô, đoạt hết một số bạc 190 đồng rồi lìn phương đào tẩu.

Bỏ rằng tên sớp-phơ nầy gian hùng quá! Đã làm nghề sớp-phơ rồi còn muốn sang qua nghề trộm đạo. Ôi! Cái tài thanh của con người thật là không đáng.

VỀ VIỆC TÀI CHÁNH

Ngày 26 Octobre 1927.

GIÁ BẠC

	26 10	25 10
Nhà-nước	12 F. 50	12 F. 50
Ngân-hàng Đông-pháp	12 50	12 50
Banque Franco Chinoise	12 50	12 50
Banque de Saigon	12 75	12 55
Financ. Fse. et Co	12 50	12 50
Hong-kong Shanghai	12 55	12 55
Chartered Bank	13 75	12 55
Việt-Nam Ngân-hàng	12 56	12 56

MỄ CỐC

Giá lúa chở đến nhà-máy Cholon bao lụa tuần giá 100 kilos

		Par piastre	Par 100 k.
Vinhlong		3 27	5581
Gocông		3 70	5 44
Sai-san		3 85	5,66
Saclên		3 95	5 83
Samvian	Gạo trắng	2 95	4.34
	Gạo đỏ	2.70	3.23
«	bực trung	3 15	4 63

Công bị tại quá gở nữa

M. Brun, chủ cho mướn xe kéo, ở gi đàng *Bd Charner* số 110, với hôm rồi đây lại bị tên *Nguyen-Huyên*, 34 tuổi, làm nghề kéo xe-kéo, theo lại làm quái gở nữa là lại rủ phụ lăng xe-kéo của ông gi đàng 2 $ 20 rồi trốn mất.

Thâm quá! Sao mà cứ theo phá ông nầy hoài. Bộ không muốn cho ông làm ăn sao chớ!

∴

Rủi ro trong việc làm

Hồi 1 giờ trưa bữa 22 Octobre vừa rồi, tại xưởng của M. S..... ở đường *Mi he*, có xảy ra một việc rủi-ro nỗ việc làm, là tên *Phan-văn-Khai*, 17 tuổi, làm thợ sơn, trong khi đang sơn phết chi đó chẳng may vi vô ý làm sao không rõ mà bị phải sự chẳng lành, làm bể xương xướng.

Lập tức liền chở vào nhà thương cứu cấp. Còn vu rủi ấy thì sở tuần-thành hiện đang xét hỏi.

Nông vụ

Tỉnh Long xuyên

Lúa sớm đã chín tới rồi và cũng sẽ gặt được chút ít. Về giống lúa mùi cũng đã có một phi trồng tại *Phong thanh-thương*. Còn về giống lúa mùa thì ở tổng *Dinh-hoà* và *An-bình đã cấy đâu rồi*. Mưa-màng năm nay xem mòi nhẫn-nhiệt.

Giá bực trung 100 kilos. Lúa : 4$00 tới 6$00. *Gạo :* 7$00 tới 11$50. — *(25-10-27)*

Tỉnh Vinhlong

Khí-hậu đều vẫn được ôn-hoà luôn. Lúa-mùa lên xem rất phải.

Giá bực trung 100 kilos. Lúa : 4$80. *Gạo :* 9$00. — *(25-10-27).*

Tỉnh Travinh

Cuộc cấy lúa mùa đã xong rồi rồi. Còn về giống lúa sớm thì khởi trổ bông. Mưa-màng xem vẫn được tốt đẹp.

Giá bực trung 100 kilos. Lúa : 3$00 tới 5$50. *Gạo :* 8$00 tới 9$00. — *(25-10-27).*

Tỉnh Tanan

Nửa tháng nay trời vẫn mưa thường, ruộng-nương đều có nước đầy-đủ. Lúa-mùa lên xem rất được khả đẹp mắt.

Đã có nhiều đàng, lúa sớm trong bọn ba tháng đã chín và đang gặt.

Giá bực trung 100 kilos. Lúa : 5$50 tới 6$00. *Gạo :* 11$00 tới 11$50. — *(25-10-27).*

Bị hại vì tội phạm

Lê-văn-Ty tức là *Phan-văn-Tỷ*, lại cũng gọi là *Phan-văn-Hooi*, 28 tuổi, làm cu-li song hiện giờ lãnh chức nghỉ không, đã xảy ra, không nhà-cửa gì ở cho chắc nữa. Vừa rồi bị lính tuần-thành xét bắt về tội hoang-đàng (tái phạm), và không có giấy thuế-thân (cũng là tái phạm). Hiện nay đã gởi chàng ta lên tòa. Hiện nay đã gởi chàng ta lên tòa.

Công văn

Theo lời nghị quan Thống-đốc Nam-kỳ ngày 22 Octobre 1927.

— Thầy Nguyễn-n-Nghĩa có cấp bằng Pháp-Việt cao-đẳng sơ-học, đăng lãnh chức thông ngôn thứ ký học-tập, lương đồng niên 450$ nơi bổ giúp việc quan chánh sở mật-thám.

— Ban phép nghỉ dưỡng sức bo tháng cho thầy Ng-o-Trong, giáo sư nhi-hạng giáo việ tại trường Nam Sư-phạm Saigon.

Theo lời nghị quan Thống-đốc Nam-kỳ ngày 19 Octobre 1927.

— Ban một cái học bổng 8.400 quan tiền Langsa sẽ niên-học 1927-1928 đăng dùng lên Pháp-quốc, cho M. Pham-hữu-Chi, dương học Y-khoa tại thành Paris.

Vì lời nghị quan Thống-Đốc Nam-kỳ ngày 5 Octobre 1927.

Số đất 477 mẫu, 82 sào bàn đấu giá cho M. Roger theo lời vi bằng ngày 30 Août 1917, nay định giao đất sở đất ấy cho M. Roger hưởng và làm chủ vĩnh viễn.

M. Roger phải đóng thuế đất ấy theo các khoản định trong tờ giao kèo về vụ bán đất ấy.

∴

Vì lời nghị quan Thống-Đốc Nam-kỳ ngày 10 Octobre 1927.

Định bãi sự M. Nguyen-van-Chon thế chưng cho khỏi quản hạt mấy sở đất khẩn của nhà nước kể sau nầy: sở số hiệu 138, 139, 142, và 143 trong tờ bọc đồ tăng Tha h-quoi (Long-xuyên) đạt thành công là sở mẫu. nguyên sự thế chưng ấy có đem vào bộ sở thế chưng tại Cantho.

Khi bỏ bộ rồi, thì quan Quản-hạt sở thế chưng Cântho khỏi lo đến sự thế chưng ấy nữa.

∴

Vì lời nghị quan Thống-Đốc Nam-kỳ ngày 10 Septembre 1927.

Định bãi sự M. Chezalon khẩn tạm vì lời nghị ngày mồng một tháng Juin 1922, nay định buôn sở đất ấy lại làm công tnh quản hạt Nam-kỳ.

∴

Vì lời nghị quan Thống-Đốc Nam-kỳ ngày 10 Septembre 1927.

Định bãi tờ giao kèo với tên Nguyen-van-Ha về sự đốn cây trong phần sở số 1 khoản thứ 6, trong sở rừng cấm số 8 thuộc Bình-hoà), số tiền đóng thế chưng 320 quan phải bị tịch mà nhập kho.

∴

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 10 Septembre 1927.

Định bãi tờ giao kèo với tên Dang-van Thu về sự đốn cây trong phần sở số 3, khoản thứ 3, trong sở rừng cấm số 3:1 kêu là rừng Lanluong (hạt Biênhoà), số tiền đóng thế chưng 217 quan phải bị tịch mà nhập kho.

∴

Vì lời nghị quan Tổng-thống Toàn-quyền Đông-pháp ngày 5 Sep'embre 1927.

Định phê chuẩn và ban hành các khoản trong phiên định nơi đất đai cây mà có chứa cây cho cao lớn trong khoản thứ 3, 4, 5 và 6 trong sở rừng cấm số 227 (rừng Culao Thanh, hạt Biênhoà).

∴

Vì lời nghị quan Thống-đốc Nam-kỳ ngày 13 Août 1917.

Định bãi tờ giao kèo với tên Thai-v n-Nhu, về sự đốn cây trong phần sở số 10, khoản thứ 11, trong sở rừng cấm số 15 171 (hạt Thudầu-một) số tiền đóng thế chưng 240 quan phải bị tịch mà nhập kho.

∴

Định bãi tờ giao kèo với tên Nguyễ -thi-Lua, về sự đốn cây trong phần sở số 7, khoản 12, trong rừng cấm số 171 kêu là rừng Thanh-tuyen (hạt Thudầumột), số tiền đóng thế chưng 120 quan phải bị tịch mà nhập kho.

∴

Vì lời nghị quan Thống-Đốc Nam-kỳ ngày 13 Août 1927.

Định bãi tờ giao kèo với tên Ng yên-van-Chae về sự đốn cây trong phần sở 18 khoản 3, trong sở rừng cấm số 54 rừng Ca Chare (hạt Tây-ninh), số tiền đóng thế chưng 700 quan phải bị tịch mà nhập kho.

∴

Định bãi tờ giao kèo với tên Tran-van-Cu, về sự đốn cây trong phần số 11, khoản 1, trong rừng cấm số 280 rừng Trang-so (Tây-ninh), số tiền đóng thế chưng 360 quan phải bị tịch mà nhập kho.

∴

Định bãi tờ giao kèo với tên Nguyen-an Dep, về sự đốn cây trong sở số 15, khoản 1, trong sở rừng cấm số 132 kêu là rừng Dragon (hạt Tay-ninh), số tiền đóng thế chưng 460 quan phải bị tịch mà nhập kho.

∴

Định bãi tờ giao kèo với tên Lê van Sang, về sự đốn cây trong phần số 13, khoản 5, trong sở rừng cấm số 38 (hạt Bà-rịa) số tiền đóng thế chưng 170 quan phải bị tịch mà nhập kho.

VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

Công-ty hữu hạn vốn 250.000$ 00

Công-ty làm những việc kể ra sau nầy:

1° Lãnh tiền đem gởi có hạn kỳ: 5 ly lời mỗi năm mau gọi sau tháng, 6 ly lời nếu gởi một năm;

2° Bán và lãnh phiếu (chèques) và gởi tiền qua Đại-pháp bằng dây thép hay là gởi theo tàu tram (transfert par câble ou par courrier);

4° Cho vay đủ cách;

5° Cho vay về hàng hóa nhập căng ở ngoại-quốc (ouverture de crédit à l'étranger).

Công-ty Việt-Nam Ngân-hàng sẵn lòng mà chỉ rõ cho đồng-bang chúng ta biết những công-việc ở nhà Ngân-hàng mà đồng-bang muốn cần dùng.

VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG
Số 54.— Đường Pellerin 54.— Saigon.

Dây-thép nói : Số 748.
Tên dây-thép : **CREDITANA.**

HÃNG MOREL VÀ CÔNG-TY

KỸ NGHIỆP CHO HÃNG

ÉTABLISSEMENTS INDUSTRIELS DE SAIGON

53, đường Mac-Mahon. — SAIGON

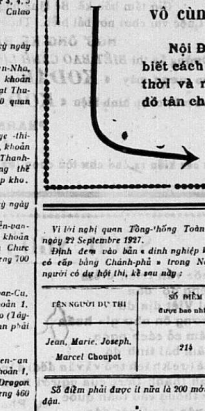

Hãng làm gạch bông và gạch bàng xi-măn cản đá cẩm thạch đủ thứ màu xinh đẹp và chắc vô cùng.

Nội Đông-Pháp duy có một hãng nầy biết cách làm gạch theo kiểu cách kiểm-thời và máy móc làm gạch cũng đều là đồ tân chế.

NHÃN HIỆU NÀY LÀ DẤU RIÊNG CỦA BỔN-HÃNG

Vì lời nghị quan Tổng-thống Toàn-quyền ngày 22 Septembre 1927.

Định đem vào bản « định nghiệp kinh lý có cấp bằng Chánh-phủ » trong Nam-kỳ, người có dự hội thi, kể sau nầy:

TÊN NGƯỜI DỰ THI	SỐ ĐIỂM được bao nhiêu
Jean, Marie, Joseph, Marcel Choupot	214

Số điểm phải được ít nữa là 200 mới chấm đậu.

∴

Lần nghị nầy sẽ ấn hành trong bảo ý theo lệ đã định trong điều thứ năm trong lời nghị ngày 3 Octobre 1919, và một bản sao lục lời nghị nầy sẽ giao cho người thi đậu dùng làm bằng cấp.

RẠCH GIÁ

Ăn cướp dưới tàu

Có Lê-thi-Chinh, 25 tuổi, vốn là vợ của thầy *Le-van-Hoi*, điền-sanh tại *Rachgia*, bữa rồi đây có ngồi tàu « *La Guêpe* » đặng về thăm cha-mẹ ở tại *Vinhlong*.

Nhưng tội nghiệp cho cô, chẳng rõ cô đi nhầm ngày nào mà xấu quá! Khi tàu vừa chạy tới Ba-lai thì trời đã tối rồi, thành thử cô hai bợm nào chẳng rõ, cũng đồng ẩy dưới tàu đó, nhằm lúc giữ cô hai bợm nầy rồi nhảy xuống sông mất tiêu mất. Trong hoa-ấy có đựng quần-áo giá đáng lối 30 đồng. Thì lẽ đã đông có tàu cũng cho tàu chạy quanh đặng kiếm nhưng mà không thấy chi hết. Song theo như lời của người lính đồng đi dưới chiếc tàu ấy nói, thì trong hai bợm nầy đặng có biết mặt được một bợm tên Hoa ở tại Long-xuyên.

Đây chắc là hai bợm nầy chẳng phải là bộ-hành lỡ đi đâu, mà là bọn cướp giả hình đặng có ra tài thủ-đoạn. Ước sao quan trên hết sức trừ-trác cho ra, để trừ giùm mối hại cho khách đi tàu-bè khi làm lắt.

Feuilleton n° 490 — *Du 26 Oct. 1927.*

TIỀN CĂN BÁO HẬU

CUỐN THỨ BA

HỒI THỨ VII

Một giọt mưa đào

(Tiếp theo)

Khi Joannès ăn sống xong bữa rồi, Cao-tho Uuẩ mới bước lại mở cửa ra và nói: « Lão coi Trời đã có hơi bớt mưa bớt gió rồi đó: » Nó để trời sắm phụ lòng kẻ bắt lương, Cao-tho-Uất nói chưa kịp dứt lời, sấm nổ một tiếng vang trời, dồng mưa ào tới nữa. Thiệt tiếc phước ngọn đèn nhà. Cao-tho-Uất lật đật đóng cửa lại, còn mụ Cái-công thì lo thổi lửa lên đốt đèn. Mụ Cái-công nói: « Nãy ông Joannès, mụ tưởng đàng sá cực nhọc như vậy, chắc ông mỏi-mệt, nên mụ đã dọn chỗ sạch sẽ tử-tế cho ông nghỉ trên rồi; vậy ông hãy lên mà an nghỉ. » Joannès cảm ơn rồi còn ngồi ráng một chập nữa, đợi coi dòng mưa thiệt không tạnh, càng phúc lại càng thêm, Joannès mới chịu phần tay chỉ khách lên lầu mà nghỉ.

« Thưa chủ, tớ thấy rõ Joannès sắp mình lên thang, bước nghe rầm-rập phía trên đầu tớ. Tớ cũng thấy mụ Cái-công liếc mắt gian-manh theo Joannès mà nghe chừng từ bước, còn Cao-tho-Uất thì cứ việc ngồi trỏ một xấp tay, không thèm ngó lại. Nhưng đến tớ thuật lại đây rõ ràng là tớ thật tớ cơn ghi để trong trí từ ấy nhưng giờ, không sai một mảy. Nhưng mà khi ấy, nghĩa là khi đang cuộc, tớ nghe cho là sự tự nhiên, nên thấy thì hay thấy, chớ lòng tớ chẳng nghi ngờ chi cả. Vả lại tớ bị say bết liều thác mà lều thêm, thoạt khỏi rồi, trốn ăn rồi thì thấm mệt thiết bao, lại thêm gặp buổi trời giông mưa như vầy đây không tỉnh kĩ gì khác hơn. nằm ngủ vài giờ đợi mưa tạnh giờ ăm rồi sẽ. Tớ nằm nghe cho tới tiếng Joannès sửa chỗ nằm; đến chừng Joannès nằm lên, cái giường kêu rắc-rắc, tớ ở dưới cũng nghe rõ tiếng. Giây phút, đồi mất tớ lim-dim, ngủ thì ngủ chớ tớ có quyng thức làm gì, vì tớ yên lòng bụng có nghỉ ngại gì mà phải quyng. Tuy vậy mà tớ cũng ráng nhướng mắt lên ngó trước xem sau một lần nữa rồi sẽ ngủ. Tớ thấy Cao-tho-Uất ngồi trên ghế cây, dựa bàn dài, trỏ mặt xây lưng bên tớ, vì vậy mà tớ không thấy đặng mặt mày gì của y tết cả. Mà dầu y có nói đay mặt phía bên tớ đi nữa. tớ cũng không thấy đặng, vì gì ngồi, chẳng rõ y tư-lự việc chi, mà xem dường như thì ăm như sầu, nên ngồi mà hai tay sẻ chè mặt. Mụ Cái-công ngó anh ta mà lắt đầu rằng vai, nhăng trề đủ dằng. Đoạn mụ lết lại bàn ngồi ngay trước mặt anh ta mà ngồ. Lúc bấy giờ, ngoài thì trời cũng còn đông mưa ầm-ầm, trong lại gần điểm như cảnh quạnh. Ngọn đèn chong leo-lét, anh doi lu-lờ, ngó vào chẳng thấy chi khác hơn là hai vợ chồng ngồi ngang mặt nhau, dựa bàn đài, như hai cái bóng. Bỗng chúc, đồng lửa đốt cho Joannès hơ mình khi nãy kia, đã tàng lụng rồi, bật đặng mở nhanh lẹ khó còn nữ lại ngoài bia, chẳng bừng lên, hiệp với ngọn đèn lờ, mà soi tỏ. Nhờ vậy tớ mới thấy rõ mụ Cái-công nghiêng ngay trước mặt chồng, dường như nghỉ gợi nghe chồng nói. Bởi đợi nãi không nghe chồng nói chi, Cao-tho-Uất từ ngồi cù-su, mụ giận mới với tay xỉ mặt chồng mà nghiếng-ngâm sao đó.

Mụ nói chi thật thì tớ không nghe. duy thấy bộ miệng nhép-nhép thì biết rằng mụ nói. Song tớ chưa dc tại mụ không nói nhỏ mà tớ không nghe, hay là mụ nói lớn mà tại tớ đã nhờ nên tai hóa điếc. Thật tớ thấy rõ miệng mụ nói. Tớ thấy cho đến khi mụ xỉ chồng. Cao-tho-Uất rùng mình rồi bỏ đi chỗ khác. Nhưng mà trong lúc tớ buồn ngủ điên trong rượt, đôi mắt ngó đã bết phải rồi, nên dầu khi ấy tớ thấy rõ ràng tớ cũng tưởng như tớ mơ màng giấc mộng. Tớ nhắm mắt nằm hồi nào không hay. Ngủ quên mà ngủ lại mê, mê cho đến đỗi không nghe chi nữa.

« Thành linh nghe sáng rỡ. Tớ giựt mình mà chưa tỉnh giấc sợ; liền theo đó, tớ lại nghe có tiếng người la, la một tiếng rồi sao lại bặt. Tiếng la bặt rồi, tớ nghe trên lầu có người bước động vậy, rồi tớ lại nghe dường một động chi-chi, bắt trên thang lăng xuống rồi ngay trên đầu tớ. Bấy giờ tớ đã thức giấc, song cũng còn ngây ngất nên còn nằm dật-dựa. Tớ nghe có tiếng rên. Rên rồi lại la; la mà la ở-ở dường như người đang cơn vùng vẫy. Giây phúc, tớ nghe la một tiếng rất lớn rồi bặt. Tới đây tớ mới tỉnh hồn, lồm-cồm dậy ngó. Ngó mà có thấy chi, nhà tối đen như mực. Đang cơn như vậy, tớ lại nghe dường như nước gì đâu ở trên, chảy lại kế vách, nhỏ giọt trên tàng tớ. Tớ giựt mình đưa tay lên rờ, rủi xuốt đem xuống coi. Mà coi nồi gì, nhà tối lắm; nhưng tay đã chẳng thấy. Bấy giờ lại nghe tiếng động thang lầu, trên có người đi xuống, bước nghe rắc-rắc.

(Còn tiếp).

THUỐC HÔ TRỪ BỊNH TRONG PHỔI

SIROP AKKER

thế nầu, thần mọc, làm ra, bịnh vị độc địa không vị làm nghiệt-nghịt, khó ho kiêm-nguy khó, thiệt là thuốc thần hiệu, không thuốc nào sánh, đã uống trẻ

Bịnh ho, ho khắc-khải.
Ho mới, ho kéo dàm.
Ban là bịnh trong phổi nóng ran, bịnh suyễn, đau lồng ngực.

Thuốc Sirop Akker uống tuyệt ho, mấ hài hợp, làm cho thở thông mạnh khae nhẹ dàm dẻ, và trừ hết độc địa trong phổi.

Agent général
PHARMACIE SOLIRÈNE
đại thương trú 23, gian-giáo

CÓ BÁN CÙNG CÁC NHÀ THUỐC

Giờ tắm hầu kề. Bé lặng nắng chang chang :
Cuộc vui chơi nơi bải biển. Thoản bườm lước ngoài khơ
NGƯ ÔNG KẺ BÀI HẠT
Dường ấy thi BIẾT BAO CẢNH LỊCH TRÀI QUA, há chẩu
nên mượn máy « KODAK » chụp làm dấu tích
Hãy đến lựa mau mau máy chụp hình hiệu « KODAK » nơi chỗ làm Đại-lý
PHARMACIE PRINCIPALE
ở ngang nhà hát tây– Saigon
Bổn-hiệu rất vui lòng đem đủ các kiểu ra cho chư-tôn chọn lựa

Sòng lâu nhờ rượu
(Longévité grâce à une liqueur)

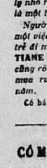

Hiện bây giờ bên nước Huê-kỳ có một vị điền chủ đã ngoài 95 tuổi mà hồi còn sức lực mạnh mẽ như người 40 tuổi, đi đứng chải hỏi, ăn mới nói sành, cả ngày ở ngoài trại ngoài đồng coi tôi-tớ làm công chuyện.

Ngày nọ có một người đi thăm hỏi thì-rằng : Có chi lạ đó mà hồi, cả đời thi trước khi ăn cơm hãy uống một ly nhỏ rượu QUINA GENTIANE Hiệu MAZET *là một thứ rượu trường sanh bổ hỏa.*

Người khách nghe nói cũng có lòng muốn một việc trường thọ như ông. Liền về nhà xui trẻ đi mua cho đặng thử rượu QUINA GENTIANE *mà dùng mới hèo. Thiên-hạ nghe nói cũng rủ đa thơm vanh, rằng Yêu trả nhau đi mua rượu lậy đem về mà uống bỏ quanh năm.*

Có bán trong các tiệm hàng xén (Epicerie)

SÁCH NGOẠI BẮC

Quốc văn trích diễm		0$ 55
Tiếng gọi đàn		0 40
Đại Việt địa dư		0 80
Lương ôn như gia huấn		0 10
Kiểm cổ cách ngôn		0 40
Trăm bài tính đố		0 80
Thế lực khách trủ và văn đề di dân vào Nam kỳ		1 00
Tinh thần thực của người Nam		0 15
Tờ thông cáo toàn quốc	cụ Phan-bội Châu	0 10
Tuyên cáo Quốc dân		0 06

CÓ BÁN TẠI :
Imprimerie, Librairie de l'UNION
13.— Rue L. Mossard, Saigon

CÓ MỘT THỨ DẦU MỚI RẺ BÁN

HIỆU NÓ LÀ :

«CON SÒ»

Càng nhìn dầu càng hiệu «CON SÒ». Không có thứ nào bằng.

Dầu hiệu « CON SÒ » là tốt.

Ấy thấy thế nọ, rồi không muốn dùng thứ khác

MUỐN BÁN

Một sở ruộng hơn ba mẫu tọa-lạc tại làng Lang-hưng, tổng Long-mỹ-thượng tỉnh Bạclieu, đất ruộng nầy đặng làm gạch, gần tại làm.

Bổn cau trầu đựt đáng tuổi mà đáng sớ làm công chuyện.

Vị nào muốn mua xin đề gởi đến

Nên mua

1- TẬP BÀI THI BẰNG SƠ-HỌC YẾU-LƯỢC

Là cuốn sách rất tiện cho các học trò sắp đi thi Bằng Certificat d'Etudes Elémentaires Indigènes.

Dài 170 trang. Giá: 0$ 55. Cước: 0$ 16

2- QUỐC-VĂN TRÍCH DIỄM

Là cuốn sách trích-lục và chú-thích cái thơ văn Cổ-kim để dùng vào khoa giảng quốc-văn trong các trường Cao-đẳng tiểu học.

Nhà Học-chánh đã duyệt ý

Dài 250 trang. Giá: 0$ 85. Cước: 0$ 10

BÁN TẠI :
Imprimerie de l'Union, Saigon

Hãy hút thuốc

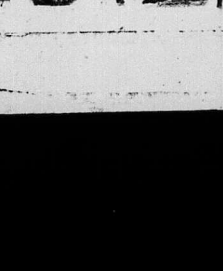

ĐẠI-PHÁP CỘNG-HÒA DÂN-QUỐC
TỰ-DO — BÌNH-ĐẲNG — ĐỒNG-BÀO

ĐÔNG-PHÁP

NAM-KỲ THỐNG-ĐỐC

TỈNH BACLIEU

YẾT-Thị. — Đơn xin xin khẩn đã xin thuận mũi đất Nhà-nước.

TÊN HỌ, NGHỀ NGHIỆP và chỗ ở người xin	CHỖ TỌA LẠC sở đất	SỐ miếng đất	SỐ	SỐ SÁO MẪU	NỘC HỘ
M Nguyễn-cao-Mẫn nghiệp chủ tại Phaloc (Soctrang)	Làng Khanh-an tổng Oaan-xuyên (Baclieu)	Phần cho khẩn Phần cho thuê mãi	»	35 mẫu 00	B : Rừng cấm. N : Đất có bàng khoản thiết thọ cấp M. Ngcao-Man. D : Hoan nhân. T : id.
			»	265 00	

VIỆC TRANH CẠNG VÀ KÊU NẢI

Chiếu theo thể lệ điều 26 lời nghị định ngày 27 Décembre 1913 và điều 29 nghị định ngày 11 Novembre 1914, ai có tranh cạng đều chi thì nội trong kỳ hai tháng, kể từ ngày dán yết-thị nầy, phải làm đơn nạp cho quan Thambiện chủ tỉnh Baclieu.

Baclieu, le 5 Octobre 1927.
L'Administrateur,
Signé : ILLISIBLE.

LÀM TRAI

Theo về luân-lý đông-phương, ở gia-đình cũng như ở xã-hội, người con trai bao giờ cũng trọng hơn người con gái, gánh việc nghĩa-vụ nặng hơn và được hưởng quyền-lợi nhiều hơn. Thiết tưởng điều đó cũng không lấy gì làm quá đáng cho lắm. Chính như ở các nước văn-minh tân tiến bên Âu-Mỹ, tuy đã xướng nam-nữ bình-quyền mặc lòng, song những sự-nghiệp to-tát lừng-lẫy, bao giờ cũng ở tay người con trai làm ra và những kẻ siêu-quần xuất-chúng bao giờ cũng tự dâm mày râu mà xuất-hiện phần nhiều. Giản-hoặc trong nữ-giới có sanh ra nhiều bực phi-thường, song lại là phần ít có. Xem thế đủ biết rằng Tạo-hóa sanh ra người đã phú-dự cho « kẻ làm trai » năng lực hơn, tài-trí hơn, để gánh vác cho nổi những công-việc nặng-nề hơn. Nói thế không phải là có ý chê bai gì các bạn nữ-lưu đâu, mà cũng không phải bảo rằng con-gái cứ để gánh nặng cho con-trai cả đâu. Bốn chữ « nam-nữ bình-quyền » chính nghĩa là người con gái vẫn có quyền làm những sự-nghiệp lớn như con trai và được hưởng quyền-lợi bằng ngang với con-trai vậy. Song lẽ thiên-nhiên của trời-đất vẫn buộc cho « kẻ làm trai » phải dồm-đương những công việc lớn-lao, nặng-nề khó-khăn, nguy-hiểm, hơn là các bạn quần-xoa.

Nay ta dở pho lịch-sử cổ-kiêm thì quả nhiên thấy nhan-nhãn biết bao là công-trạng của các tu-mi nam-tử đã gây nên.

Kìa xưa như Nã-phá-Luân nước Pháp, đối phen cầm trong tay mấy mươi vạn quân, gầm bét cả cõi Âu-châu, rung-động cả vùng thiên-địa, thật là một đấng anh-hùng nhứt thế.

Đến như Việt-Nam mình đây ngày xưa cũng có người như ông Quang-Trung, khi làm tướng, khi làm vua, đánh đông dẹp bắc, trị bình thiên-hạ, xem sự-nghiệp không đến nỗi thua giống Rồng Tiên.

. . . . . .

Xem như thế thật không bỏ chút nào với hai chữ « nam-nhi », và đã treo cao những tấm gương sáng-láng rực-rỡ để chiến-diễn khắp cõi thế-gian. Sự-nghiệp như thế mới là sự-nghiệp bất-hủ, đáng lưu-truyền lại muôn đời về sau. Càng nghĩ đến bao nhiêu thì tấm lòng sùng-mộ bình-hương lại càng tân bốc lên bấy nhiêu.

Con người ta ở đời, nếu đã mang lấy bộ mày-râu; thì phải làm sao cho xứng với hai chữ tiếng để đời. Cụ Ng-công-Trứ có câu thơ :

« Đã sanh người đứng trong trời đất,
« Phải có danh gì với núi-sông.

Ấy cụ khuyên người ta phải có chút danh tiếng gì để ghi-tạc núi-sông, phải có công-dức gì để truyền lại đời sau cho con cháu noi theo bắt chước, chớ làm người mà cứ đứng chật mất một phần của núi-sông, rồi bảo hại cả núi-sông, thì sao gọi là người được.

Làm trai quyết chí tu thân.
Công-danh chớ vội ngại-ngần chớ lo.

Câu ấy khuyên kẻ làm trai phải lấy chữ tu thân làm đầu, trước hết nên sửa tấm lòng cho ngay thẳng đối trí não cho tinh anh, mới mong lẽm nên sự-nghiệp, lớn-lao to-tát về sau. « Tu-thân, tề-gia, trị-quốc, bình thiên-hạ » ấy chính là cái « thang nghĩa-vụ » của kẻ làm trai phải leo từng bực một, mà leo được bực nào càng chắc càng hay. Mình hãng lo tu cái thân cho xong đã, còn như công danh thì chưa vội gì, và thứ nhứt lại phải biết cái thời-công-danh, đừng nhận làm với những công danh hão. Cha khuyên con đi học thi-cử đậu-đạt ra làm quan, hưởng phú-quí, để lên xe xuống ngựa, huyền diệu với anh em bà con, cũng gọi là công-danh ! Vợ « khuyên chàng đọc sách ngâm thơ, dầu khó thiếp rót, bắc tàn thiếp khêu », để một mai « võng anh đi trước, võng nàng đi sau », cũng gọi là công-danh. Ôi ! công-danh của kẻ làm trai mà nhặt-hẹp thế ru ? Tư-tưởng của kẻ làm trai mà thấp hèn thế ru ? Vậy sao còn đáng gọi là tu mi nam-tử !

Ta hãn lo sửa mình đã, còn nợ tang-bồng thì chưa trả vội, vì có sửa mình trước mới trả xong nợ sau. Đó là nói chưa vội trả mà thôi, chớ không phải không trả mà lường đi được đâu. To lớn thay là cái nợ nam nhi ! Nợ nhà, nợ nước hai vai gánh nặng triệu tr ệu, kiếp nam nhi biết bao giờ trả xong ? Thế mà con thấy các bạn thiếu-niên thường hay mượn dây quyên sinh để vỗ nợ trần thì sao đang ? Mình ở trong xã-hội, có cơm ăn, có áo mặc, có nhà cửa ở đều là nhờ tay xã-hội làm nên cho, công-dức ấy phỏng đã đền bồi được chút nào chưa mà vội tìm đường vong ân bội nghĩa thế !

Khi nên trời giúp cho,
Làm trai nắm liệu bấy lo mới hào !

Ngạn-ngữ Tây cũng nói : « Mày hãy tự giúp mầy, rồi trời sẽ giúp sau ». Hai câu ấy tổ rõ rằng trời bao giờ cũng muốn cho mình nên khá, nhưng chỉ vì mình tự làm mình hư-hỏi đổ lỗi lại trời thôi. Nếu mình quyết một chí đi đến mục-đích, giốc một lòng làm nên sự-nghiệp, thì tự-nhiên trời sẽ giúp thêm một phần công việc mình ắt có ngày kết-quả tươi tốt.

Kẻ làm trai không thể cứ khư khư trong việc vinh-thân phi-gia, ngoài hai bữa cơm không thể lăng bỏ một việc trên đời, vậy làm trai có nắm liệu bấy lo mới là hào. Làm con một nhà, thì lo sao cho biết bổn phận con, làm dân một nước thì lo sao cho xứng nghĩa-vụ dân.

Hoặc giả nói : « tài bèn trí mọn làm gì nổi », song người ta không nên tự bạo tự khí mà nhục mất tinh-thần, phải nghĩ rằng tài mình không việc gì mà hèn, trí mình chẳng việc gì mà mọn, trời đất sanh ra mình là một con người, có đủ tai mắt, mặt mũi, nghiễm-nhiên đeo bộ mày râu, dứng giữa vũ-trụ, nào đã thua kém gì ai. Sắt tuy cứng, nhưng cứ sức mài lâu cũng hóa kim, đá tuy rắn, nhưng nước cứ chảy hoài cũng có lúc mòn, « có chí làm nên », tức là câu cửa miệng ta thường nói. Mà thật thế, người ta chỉ có « chí » là làm nên việc, chớ có tài có trí mà không có chí, thì cũng dư vô-ích.

Trời đất đã phú dự cho kẻ làm trai đủ tài-trí, đủ năng-lực để gánh nổi trách-nhiệm mình cho nên :

Trời sanh trời cũng phú cho,
Phong-vân gặp hội anh hùng ra tay.

Trời vẫn không phụ ai bao giờ những chỉ sợ người phụ trời mà thôi. Kẻ nam-nhi làm nên sự-nghiệp thường hay gặp những nỗi cực-khổ gian-nguy, đó chẳng qua là trời thử mình xem có gan không. Nếu gian-nguy không làm mình nổi, cực-khổ không làm mình ngã lòng, vì như đi con đường muôn dặm, tuy có vấp ngã dẫn trầy đa chảy máu, nhưng vẫn cố gắng dạy đi cho tới nơi, thì lo gì không có lúc công thành danh-toại.

Sắt cây lửa rèn mới biết là sắt tốt, vàng nhờ đá thử mới biết là vàng thật ; « gian-nan khổ-sở là trường học của kẻ anh-hùng ».

Ta cứ lo sửa lòng cho ngay, rèn trí cho vững, nếu trời đã không phụ ta, ắt có ngày giờ thành buồm giương, công-danh lo gì không phát hiện.

Lúc nhàn-hạ anh em bà con hãy lưng lấy khắp bốn phương mà dâu có chết đi nữa, thì tiếng thơm còn ghi chép để ngàn thu !

B. B. P.

LỜI RAO

Nhà dệt « P. LÊ-PHÁT-VỊNH »
ở tại Cầu-kho, đường mé sông — (Saigon)

Tại nhà máy có bán sỉ và bán lẻ các thứ hàng lụa, kể ra sau đây :

Satin (tố Tây), trắng và đủ màu ; gồ nhuộm bên Pháp-quốc, nên màu rất tươi, dầu có giặt nhiều lần, cũng không phai, không trở 1$00 một thước tây.

Lục-soạn lang-chân, trắng, từ 3$60 tới 3$20 một thước tây.

Lục-quyến trắng, canh chỉ thiệt mịnh, từ 2$00 tới 2$80 một thước tây.

Lãnh thượng hạng, thiệt trắng, dệt rộng bằng tơ Thượng-hải, bề khổ rộng 0m80. Giá 5$20 một quản.

Lãnh đen (ba làng đen huyện, không trở không đỏ lông), khổ Bắc-thảo 6$00 một quản.

Lãnh đen (ba làng đen huyện, không trở không đỏ lông) khổ trung 5$50 một quản.

Các món hàng kể trên đây, đều dệt bằng tơ lựa, và có nhiều thứ, dệt toàn bằng tơ Thượng-hải, nên tốt hơn hàng khác nhiều lắm. Tôi lại gia tâm, dệt rất kỹ càng, đúng cỡ hàng tốt, mà bán cho đồng-bang ta đồng, mà giá lại rẻ hơn hàng khác nữa. Vậy cũng nên gọi là : tiện nghĩa nhi hậu lợi.

Vì muốn, tri danh trong lục châu, nên bổn-hiệu kính lời cho chư quí khách hay : nếu ai muốn mua bắt cứ là nhiều ít, xin viết thơ cho hãng tôi, thì hãng tôi sẽ gởi hàng lại cho, theo cách giao ngân tỉnh hóa (contre-remboursement).

Xin hãy mua thử một lần, thì sẽ biết hàng tốt xấu thế nào, thì mới tin chắc lời rao nầy không phải là lời chuốt ngót.

Nhà dệt LÊ-PHÁT-VỊNH.
Cầu-kho — Saigon.
Kính cáo.

Dầu hôi Mỏ neo

Liệt vị hãy mua thứ dầu hôi hiệu : Mỏ Neo (Le Pétrole Ancre) của hãng Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles mà dùng. Dầu nầy thắp ít hao, đã sáng sốc mà không có khói. Thiệt là thứ dầu tốt nhứt lưng tron.

Hoàng-cầu.

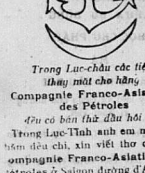

Trong Lục-châu các tiệm thảy mặt cho hãng
Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles
đều có bán thứ dầu hôi nầy

Trong Lục-Tỉnh anh em muốn hỏi thăm điều chi, xin viết thơ cho hãng compagnie Franco-Asiatique des Pétroles ở Saigon đường d'Adran, số 1. Ông chủ hãng sẽ hồi âm lập tức.

LỜI VÀNG Ý

Bổn hiệu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG *đã được phòng ở tại đường Canton mấn bài số 38 Cholon, kính cáo cùng lục-châu chư thân chủ đặng làm tường.*

Tiệc bổn hiệu khai trương tới nay lần lượt tính có mấy chục năm dư, hằng mong ơn chư tôn đồng hưởng, nên thân chủ càng ngày càng đông, thật bổn hiệu rất thâm cảm thạnh tình. Vì vậy mà bổn hiệu chẳng nài khó nhọc, tốn của hao công, nghiêm chỉ ra nhà bào thứ thuốc thần hiệu để giúp ích cho chư tôn trong khi nổ-lực mưa dầu. Chẳng đề mới đây có kẻ gian nó giục để tự lợi không kể tổn nhơn hại mạng, nó làm ra những thuốc bộp bạ cho có chừng, còn ngoài nó làm những hộp, ve, gói, vân vân giống lựa theo bổn hiệu mà gởi bán khắp nơi, bởi e cho chư tôn lầm tưởng của bổn hiệu chế ra. « Vì hễ lại mua thì chẳng nệ nỗi thuốc của Nhị-thiên-Đường » nên sợ chư tôn chẳng xem kỹ mua và uống thì rất hại cho sanh mạng. Nhứt là vạn ông nhi-thiên-đầu thì chẳng nệ mạo nhiều hơn hết ; vậy xin lục-châu chư tôn ai muốn mua thuốc của bổn hiệu Nhị-thiên-Đường thì hãy xem cho kỹ hình ông phật mập và hiệu N. T. D. sẽ lấy.

Vậy tác vài lờiước trông lục-châu chư tôn lục ý cho lắm.

Cholon, le 1 Juin 1927
Le Propriétaire
Signé : [illegible]

ECOLE CENTRALE

De Dactylographie Comptabilité Pratique Sténographie

18, Rue Thomson, Dakao-Saigon

Bổn-Trường dạy học-sanh máy viết, bút toán và viết tắc.

Mấy vị giáo-sư tại Bổn-Trường đều chọn ròng tay khoa-mục xuất thân, đủ tư cách giáo-dục tận tâm dạy dỗ, cốt lấy tiếng khen.

Học trong ba tháng rồi thì trở nên người thơ-ký giỏi dắn và người buôn bán bặc thiệp.

Có hai lớp dạy ròng chữ Langsa không ăn tiền.

Mỗi đêm đều có dạy đủ các khoa từ 7 giờ đến 10 giờ.

Về phần thanh-tra, coi trường và dạy thì giao cho một ông Cử-Nhơn luật khoa, có cấp-bằng thượng đẳng thương-mãi Đại-Học Đường tại Paris, rất có danh và xứng đáng. Còn bốn vị giáo-sư khác chuyên dạy các khoa sở trường đều có cấp-bằng cao-đẳng khoa thương-mãi và khoa Sư phạm.

Comptabilité pratique: Inspecteur, Directeur et Professeur : 1 Licencié en droit, Diplômé des Hautes Etudes Commerciales de Paris. Professeur : 1 Diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce, Caissier-Comptable d'une Société anonyme.

Học-sanh có cấp-bằng sơ học, học khoa bút-toán tại Bổn-Trường trong ba tháng biết làm sổ nhựt-ký (Journal, biết tính lỗ lời khóa sổ và khai sổ mới (Dresser compte Pertes et Profits) Bilan et passer au Journal les articles d'inventaires, de clôture et de réouverture des comptes.

Sténographie: Professeur : 1 Diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce.

Cours de Français: Professeur : 1 Diplômé de l'Ecole Supérieure de Pédagogie.

KHOA NÀY DẠY KHÔNG ĂN TIỀN

Correspondance Commerciale: Professeur : 1 Diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce. Secrétaire particulier du Directeur d'une Société anonyme.

KHOA NÀY DẠY KHÔNG ĂN TIỀN

Dactylographie : Chargé de cours : 1 Ancien élève d'avocat dactylographe.

Những học-sanh ở xa thì Bổn-trường ân cần lo lắn có chỗ ở và ăn uống tử-tế.

Thơ và dây thép xin gởi cho :

Monsieur BÙI-NGỌC-THỤ

Directeur-Fondateur.

22 Rue Thomson 22. — Saigon

Cái sảy nảy cái ung

Bệnh ghịp là một bệnh hình như tầm thường, thế mà chớ tưởng là ta dễ thoát vòng nó được đâu. Khi bệnh ghịp đã khỏi rồi thì sức cũng kém đi, huyết cũng xấu, não cũng suy. Nhất là về mùa rét, ai đã bị bệnh ghịp khỏi cũng phải uống thuốc để bồi lại huyết và bổ cho các bộ phận như thuốc Pilules Pink.

Cứ xem những lời minh ta của các người ở khắp bốn phương giới thì đủ biết rằng thuốc Pilules Pink thực công hiệu vô song.

Bà Piat ở xã Montmaur (Hautes-Alpes) có viết giấy rằng :

« Tôi hòa-chồng và có hai đứa con nhỏ. Mùa đông năm ngoái tôi bị cảm (ghịp) nặng, khi khỏi rồi tôi kiệt sức, không còn muốn làm ăn gì nữa. Và tôi đã đứng tuổi, đến ngày hết kinh nguyệt cho nên nhiều chứng bệnh. May thay tôi nhớ đến thuốc Pilules Pink. Tôi giám cam đoan với ngài rằng tôi biết được thuốc ấy mà dùng là cái hạnh phúc lớn của tôi. Tôi uống thuốc Pilules Pink thấy sức hoàn lại, mạnh mẽ làm ăn được như thường. Ấy cũng nhờ Pilules Pink nên tôi mới kiếm được miếng ăn cho cháu nhỏ. »

Thuốc Pilules Pink có bán ở các hiệu thuốc.

Các thứ dầu hôi của hãng Compagnie Franco-Asiatique des Pétroles thứ nào cũng tốt. Thứ dầu hôi Con Cá (Le Petrole Poisson) của hãng này cũng là dầu có tiếng trong toàn-cầu. Giá đã rẻ mà thấp lại được. Liệt-vị hãy dùng thử mà coi thì chắc sẽ vừa ý.

[illegible]

Tàu đi các nước

TÀU CHẠY VỀ

Chiếc Roume ở Singapore sẽ đến Saigon lối ngày 2 Novembre.

Chiếc Porthos ở Pháp-quốc sẽ đến Saigon lối ngày 2 Novembre.

Chiếc Claude Chappe ở Tonkin và Annam sẽ đến Saigon lối ngày 30 Octobre.

Chiếc Artagnan ở Nhựt-bổn và Trung-quốc sẽ đến Saigon lối ngày 28 Octobre.

Chiếc Cap Padaran ở Colombo sẽ đến Saigon lối ngày 20 Octobre.

Chiếc Aden ở Tonkin và Annam sẽ đến Saigon lối ngày 25 Octobre.

Chiếc Paul Beau ở Xiêm sẽ đến Saigon lối ngày 5 Novembre.

Chiếc Cap Padaran ở Pháp-quốc sẽ đến Saigon lối ngày 30 Octobre.

TÀU CHẠY ĐI

Chiếc Porthos sẽ chạy đi Trung-quốc và Nhựt-bổn lối ngày 5 Novembre.

Chiếc Roume chạy đi Singapore lối ngày 6 Novembre.

Chiếc Claude Chappe sẽ chạy đi Tonkin và Annam lối ngày 3 Novembre.

Chiếc Artagnan sẽ chạy đi Pháp-quốc lối ngày 1er Novembre.

Chiếc Paul Beau sẽ chạy đi Xiêm lối ngày 27 Octobre.

Chiếc Aden sẽ chạy đi Pháp-quốc, ngày 30 Octobre.

Cần dùng điều dưỡng

Có một sở cao-su cần dùng điều dưỡng (Infirmiers).

Ai muốn xin do nơi Bổn-quán.

XIN ĐỘC-GIẢ LƯU Ý

Có nhiều bạn đọc báo gởi thơ từ chi đến bổn-báo, thường không dán cò (timbres) hoặc dán mà không đủ lệ định theo phép, khiến bổn báo cứ chịu thiệt phần tổn ấy hoài. Cho hay bổn báo cũng ghe phen nhắn nhủ.

Vậy từ đây bổn báo xin quyết những thơ từ chi gởi đến mà không dán đủ cò, nhứt là không dán mô su nào thì bổn báo phiền không nhận lãnh.

Vài lời nhắn nhủ, yêu nhau xin nhớ giùm lời.

Hoàn-hải tân-văn

ÔNG GANDHI VỚI NHỮNG BẠN CÙI

Trông thấy những người cùi tự nhiên sanh lòng ghê gớm còn ai dám đến gần! Thế mà mới đây một thầy tu bên Anh đã kể một câu chuyện trong khi thầy còn ở Ấn-độ rằng: Một hôm ông Gandhi đến thăm những người cùi ở vùng Orissa, ông chẳng ăn bận lịch sự chi rả, ông chỉ đóng một cái khố rồi lên xe ngựa mà đi thôi. Khi tới nơi, ông hỏi bọn cùi rằng: Tại sao các anh lại coi tôi như anh em? vì bằng tôi không vào tại cùng các anh thì sao? Ông cứ nhắc đi nhắc lại mãi để cho họ quên đi rằng họ đã mắc vào những cái bịnh ghê gớm đó không những thế, ông lại lấy tay thoa dần và vuốt ve từ người một, tỏ tình yêu mến như anh em ruột thịt vậy, hình như ông cũng quên hẳn đi rằng họ đã mắc vào một bịnh gớm ghê!

HỘI THẦU KHOÁN

Hội lãnh công-việc về tạo-tác, kỹ-nghệ và thương-nghiệp Đông - Pháp

Công ty HÒA-KÍNH

Lãnh trang-lắp công-việc to-tát, bằng xe chạy đường sắt.

Lãnh trang-lắp công-việc thường, bằng xe-bò cùng các xe chở-chuyên khác.

LÃNH CHỞ MỖI NGÀY :

Nhiều là : 420 thước vuông.

Ít lắm là : 50 thước vuông.

VỀ CUỘC LÃNH CHỞ CHUYÊN :

M. HỒ-VĂN-KÍNH và công ty HÒA-KÍNH chở từ... 1924 tới... Septembre 1926 được : 200.000 thước vuông

QUẢN-LÝ : MM. HỒ-VĂN-KÍNH và NGUYỄN-CÔNG-HÒA.

Hội QUÁN : [illegible] rue Pellerin, Saigon

Ai kén chọn

Một-xoàn lớn mà tinh hảo

Mời đến tiệm M. François SỰ 67 rue Vannier chợ-cũ Saigon. — Mới lại hột mỗi bộ lối 5.000$, 6.000$ và 7.000$.

Bông tai mỗi đôi lối 3.000$, 4.000$. Hột thiệt chứng chắc tinh thần (garantie pure) mời quí khách đến xem ít khi có.

Nay Kính,

M. François SỰ.

∴

Phố trống sạch sẽ có đèn nước cho mướn.

Ở đường Duranton số 40-48 và đường hẻm 44 A 44.

Hỏi chủ ở 67 rue Vannier.

CÁO-BẠCH

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

« Vạn ứng NHỊ-THIÊN-DẦU »

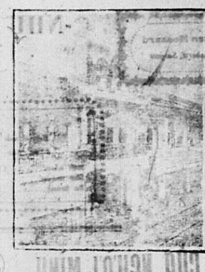

Thứ dầu Menthe thuốc nầy của bổn-đường chế ra bá phát bá trúng công hiệu như thần, khắp cả hoàn-cầu thảy đều biết danh. Ngày trước những toa và nhãn hiệu, bổn đường dùng có hai thứ chữ : chữ Tàu và chữ quốc-ngữ, nay nhơn vì bổn-đường có lập thêm một tiệm nghánh ở tại Pnom-Penh, muốn cho người Đàn-Thổ hiểu mà dụng, nên có thêm vô một thứ chữ Đàn-Thổ nữa. Vì sợ e lục-châu chư quân-tử thấy lạ mà nghi ngờ, nên Bổn-đường có mấy lời tỏ cáo, cúi xin chư-vị biết cho. Như có mua dầu xin cứ nhìn cho kỹ nhãn hiệu ông Phật mập thì rõ.

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

ở tại Quảng-đông tỉnh thành đường Đại-tân, môn bài số 145, 147 và 149.

Tiệm nghánh ở tại Nam-kỳ, CHOLON đường Canton số 47 và ở tại NAM-VANG (PNOMPENH) đường PRAIRE số 93.

BỔN-DƯỢC-PHÒNG.

Chủ-nhơn kính cáo.

QUÍ ÔNG, ĐIỀN CHỦ

CÁC NHÀ HÀO HỘ NÔNG-GIA

Xin lưu ý!!

Quí ông ở trong lục-châu, muốn đi mau và giản-tiện, thì xin mua dùng thử những moteurs để gắn vào tam-bản hay là ghe thuyền, chạy bằng dầu sẵn, dầu lửa cũng là dầu nhớt.

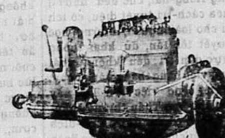

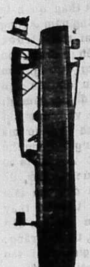

Tại "SALON NAUTIQUE", Saigon (Tandinh) môn bài 460 đường Paul Blanchy, có trữ bán mà thôi.

Hiệu nầy cũng bảo kiết cả về cách thức ráp máy vào ghe thuyền bởi tay thợ nghề rất có danh. Lại cũng một xưởng đóng riêng tàu hơi mà thôi. Máy dùng đến chừng nào, thì cũng chẳng khi nào mà hư hao là trục trặc dọc đường.

Vì bổn-hiệu trữ bán thứ máy rất có danh trong hoàn cầu. Máy cũng bổn hiệu rất tiện vô cùng, dầu người lớn hay là trẻ em cũng có thể khiến cho chạy được.

Máy để gắn tam bản kiểu "PROPULSEURS AMOVIBLES" là một kiểu kim thời, từ 2 cho tới 8 mã lực dùng để gắn lườn, tam bản, đã nhẹ nhàn, mà cách dùng rất nhàm lẹ, giá lại rẻ.

Máy chạy bằng dầu nhớt hiệu "AMADOU" dùng dầu solar oil, mazout, dầu lửa, vân vân đều chạy đặng cả. Dùng để máy xay lúa, máy cán cao su, máy tiện, máy làm cho có hơi đèn điện. Tiền sở phí mỗi ngày có 2, 25 mà thôi.

Bổn hiệu có đóng đủ các hạng ghe thuyền chạy bằng máy moteur.

Để dùng đi du hồ, kéo ghe lúa, đưa bộ hành.

SALON NAUTIQUE

môn bài 460, đường Paul Blanchy

Saigon (Tândinh)

NHÀ IN VÀ NHÀ BÁN SÁCH

NGUYỄN-VĂN-CỦA

Trước khi ở tại đường Catinat, nay dọn về ở tại đường Lucien Mossard, N° 13

CÓ BÁN

Các thứ sách chữ Langsa và Quốc-ngữ. Các thứ Thơ, Tuồng và Tuồn. Đủ đồ thương dùng trong giấy bút việc Văn[illegible] đủ các thứ Sổ. Sách các thứ Thiệp Và làm Con dấu bằng cao-su và đồng. Tràng-hoa bằng sành và cườm. (Couronnes Mortuaires). Đủ các thứ Khuê bài danh dự.

(Giá bán rất rẻ hơn các nơi)

HỄ MUA DAO THÌ PHẢI COI CHO CÓ CON DẤU NẦY

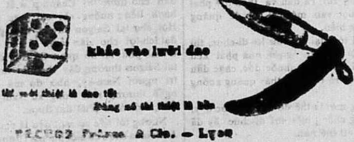

khắc vào lưỡi dao

[illegible] thiệt là dao tốt

Đừng mà thì thiệt là bền

PICARD Frères & Cie. — Lyon

C.J.BONNET

HÃY NÀI CHO ĐẶNG CÁI HÌNH NGƯỜI CỠI NGỰA NẦY

khi Chư tôn muốn mua hàng lụa

Feuilleton N° 54

TRINH-THÁM TIỂU-THUYẾT

Mỹ-quốc Nữ-anh-hùng

(Tiếp theo)

Phất-lạc-Linh mà thấy quả bức thơ ấy rồi thì đã đủ rõ tang chứng rằng Hấp-khắc-Đinh đã chết rồi, chớ không còn nghi ngờ chi nửa hết.

Bởi đó cho nên lúc Mạch-Hải vào vừa trình bức thơ ra thì nàng Phất-lạc-Linh đã đau đớn trong lòng, bầm gan tím ruột ; song nàng phải ráng dằn lòng vuốt dạ kéo lậu cơ mưu ; nhưng mà nàng nghĩ thầm trong lòng, tuy là đứa cừu-nhơn đương ở trước mặt, song xét vì mình là nữ-nhi yếu đuối, không phải tay đối thủ với cừu nhơn, duy cứ y theo cái kế của Hấp-khắc-Đinh đã định đó mà làm thì mới là an thỏa. Nhứt định như vậy rồi, bèn gắn gượng làm ra nét mặt tươi cười mà nói với Mạch-Hải rằng : « Nầy thầy Các Lai, có phải là thầy vâng mật-lịnh của ông Hấp-Lăng mà đến đây chăng? Cái cơ-quan về cuộc đại bí-mật thế nào, tôi cũng biết được một vài, tôi có một tấm địa-đồ chỉ rõ hết đường đi nước bước, để tôi cho thầy tấm địa-đồ ấy, thầy cứ coi theo đó mà đi thì thấy sẽ tìm được mấy chỗ bí mật ; vậy xin thầy hãy ngồi đây mà chờ tôi một chút, để tôi đi vào trong buồng tôi lấy. » Mạch-Hải cảm tạ chẳng cùng.

Phất-lạc-Linh đi được chừng vài bước, mà bởi trong lòng đau đớn quá, nên nàng té xiểu, may nhờ hai tay nàng vói chụp được cái bàn, nên khỏi té xuống đất. Mạch-Hải thấy vậy thì thất kinh, liền vội vã chạy lại mà đỡ nàng. Phất-lạc-Linh sợ e Mạch-Hải sanh nghi, nên nàng gắng gượng mà cười rằng : « Tôi hay có máu xàm, có nhiều khi nó làm tôi phải té xỉu, nhưng mà trong giây lát rồi thì hết liền, chớ không có hại gì, xin thầy chớ sợ. »

Mạch-Hải nghe nói như vậy nên cũng chẳng để ý làm chi, Phất-lạc-Linh bèn đi vào buồng mà lấy tấm địa-đồ.

Phất-lạc-Linh đi vào trong buồng, Mạch-Hải ở ngoài này đứng ngó cùng nhà, thấy có một dĩa bánh ngọt để trên bàn nơi xó góc nhà, phần thì từ sớm mai cho đến trưa, chưa ăn uống gì, trong lòng đói đã xếp ve, thấy bánh trước mặt, cũng khó nổi dằng, bèn lấy một cái mà ăn, đã ngọt lại ngon, ý muốn làm luôn cho no, ngặt sợ Phất-lạc-Linh trở ra thình lình mà ngó thấy, bèn lấy hết bánh ở trong dĩa mà bỏ vào túi áo ngoài.

Vừa dấu bánh xong, kế thấy Phất-lạc-Linh trở ra, trao cho Mạch-Hải một tấm địa-đồ và nghiêm nét mặt mà nói rằng : « Thầy bắt từ đây mà đi thẳng qua phía tây chừng hai cây số, thì có một đám rừng gọ là rừng Mệt-nạp-la, cái cơ quan đại bí-mật đều ở tại trong đám rừng ấy ; thầy cứ coi theo tấm địa đồ nầy mà đi thì ắt tìm được. »

Mạch-Hải mừng lắm, dấu tấm địa-đồ trong mình, rồi làm theo thói người nước Đức, ôm Phất-lạc-Linh mà hun, tỏ dấu tạ ơn. Phất-lạc-Linh lấy làm ghét lắm, song sợ lậu cơ-quan, nên phải dằng lòng mà chịu ; Mạch-Hải nhớ lại đồng vàng của nước Mỹ mà mình mới lục được ở trong mình Các-Lai khi nảy đó, liền lấy ra mà bỏ vào tay Phất-lạc-Linh rồi dở nón giả từ mà đi lập tức.

Phất-lạc-Linh đợi cho Mạch-Hải đi xa rồi mới bức đầu bứt óc rống khóc om sòm, lại dậm chơn dậm cẳng, chỉ theo Mạch-Hải mà mắng rằng : « Mi là đồ khốn kiếp, là loại súc-sanh, mi giết chồng ta, thì trời sẽ giết mi, phen nầy đây ta gạt mi ra nơi tử-địa mà nạp thịt cho rồi, họ sẽ chặt đầu mi, mổ ruột mi ; cho đã cái sự giận của ta. » Nói có bấy nhiêu đó rồi úp mặt nơi bàn mà khóc mùi khóc mẫn, khóc cho đến ướt cả vạt áo trước mà không hay.

Đây nhắc lại tên Đội và một tốp linh Đức dắc nhau đi tuần, đi ra lối chỗ gò đất kia nơi miệt rừng Lai-âu-le, bỗng thấy cái thây Các-Lai còn nằm tại đó. Trong bọn lính ấy có đứa nhìn biết thì thất kinh mà nói rằng : « Trời ơi! Rõ ràng là Hấp khắc Đinh tướng-quân đây mà, sao người lại bị ai giết mà bỏ thây ở đây như vầy cà! » Tên Đội nghe nói thì giựt mình vùng nhớ lại, bèn nghĩ rằng : « Phải rồi, giết quan tướng-quân Hấp-khắc-Đinh đây chắc là nàng Phất-lạc-Linh, chớ chẳng phải ai đâu lạ, hồi nảy ta có vào nhà nàng, ta thấy máu vấy cùng, ta đã sanh nghi mà hỏi nàng, thì nàng lại kiếm lời xảo trá mà nói sướt với ta rằng đó là máu gà ; bây giờ ta rõ lại, thì thiệt rõ ràng là máu của Hấp-khắc-Đinh Tướng-quân, chớ chẳng còn nghi ngờ chi nữa. Theo ý ta nghĩ thì đây chắc là đứa con gái này nó tư thông với quân giặc, nên nó dụ Hấp-khắc-Đinh về nhà nó, rồi nó lập kế mà giết đi lại đem thây mà bỏ tại đây, thiệt không dè một đứa con-gái mà độc ác như vậy ; ta quyết báo cáo cho Hấp-khắp-Đinh tướng quân cho được mới nghe. » Nói rồi liền hối lính khiên thây Hấp-khắc-Đinh đem thẳng về nhà Phất-lạc-Linh để nằm ngay trên giường.

(Mai tiếp).

[illegible] LỤC-TỈNH TÂN-VĂN
[illegible] NGUYỄN-VĂN-[illegible]
[illegible]

Enregistré 74 [illegible] le 26 octobre 1927

868610

[illegible]
[illegible]

Saigon le 26 octobre 1927

Phải ngừa thuốc giả

Kính lời tỏ với lục-châu chư vị rõ được rõ : những các thứ thuốc Cao-đơn hườn-tán, của bổn đường đều là thuốc của ông lương-y VI-TẾ-SANH bổn thân ra, công chọn lựa các thứ dược nơi nầy danh sơn, mà chế luyện cho dược tận thiện tận mỹ, rồi mới đem ra mà cứu chúng giúp đời dùng hành ông phát mập mà làm kỷ hiệu. Xưa nay cứu sống mạng người lấy số ngàn muôn mà kể, khắp cả hoàn cầu thảy đều xưng danh tặng, thiệt bổn đường mừng chẳng viết chi.

Chẳng dè mới đây lại có kẻ gian nào giục để thả lợi, chẳng kể lẫn nhơn hại mạng, nên nó dùng các thứ thuốc rất xấu hèn mà chế ra các thứ cao đơn hườn tán rồi nó nhái theo hiệu NHỊ-THIÊN ĐƯỜNG, như là (THIÊN... ĐƯỜNG) hay (TIÊN... ĐƯỜNG) vân vân .. rồi làm những bao những hộp, những ve giống như của bổn đường bấy nay mà gởi bán khắp nơi trong hầu xem cho kỹ thì ắt biết giả chơn.

Vậy từ đây nếu chư-tôn có mua thuốc của bổn đường thì phải nhìn cho kỹ cho rõ hiệu NHỊ-THIÊN ĐƯỜNG, đã hình ông phật mập thì mới khỏi lầm đồ giả mạo.

NHỊ-THIÊN ĐƯỜNG
Rue de Canton 2 — CHOLON
Chủ nhơn cẩn cáo

MANUFACTURE SAIGONNAISE
DE
CARREAUX & MOSAIQUES
Maison Française en 1900
rue d'Arras et Lucien Lecoultre
CHODUI — **SAIGON**

Marque déposée

Gạch bông tốt thượng hạng, nhiều kiểu mới rất xinh đẹp làm bằng Xi-măn đủ thứ màu và các vật dùng đều ở Pháp quốc lại.

Xin mời quí vị đến xem, kiểu gạch bông mới bày, đẹp lắm.
Giá bán hạ xuống rất nhiều. Xin viết thơ hỏi bản giá mới Bổn-hiệu sẽ gởi cho.

VÔ RA THONG THẢ
hãng ở đường Lucien Lecoultre. — Chodui.
gần trại lính tập Ô ma.

Xe chắc chắn nhứt nhẹ nhàn nhứt thì có
HIỆU XE: MALBROUGH, AUTO MOTION, TALBOT, CHOBERT et OLYMPIQUE.
Giá các hiệu xe kể trên đây lại rất rẻ vì giá bạc cao.

ĐẠI-ICH *Đại-lý bán rất rẻ*
Nº 383-385, Rue des Marins Cholon. 383-385

Đèn SUCCÈS là một hiệu đèn không có đèn nào sáng kịp, rất dễ xài, chưng trong nhà lại xứng lắm, có đủ kiểu. Đã sáng, dễ sài mà lại bán rẻ.

PHOSCAO

Le plus exquis des déjeuners.
Le plus puissant des reconstituants.

ALIMENT IDÉAL

des Anémiés, des Convalescents, des Surmenés, des Scrofuleux.

ENVOI GRATUIT D'UN ÉCHANTILLON

Z. C. Seine 87.925

Đại-lý nội cõi Đông-pháp:

L'Union Commerciale Indochinoise & Africaine

Hãng nghĩnh-á: Saigon, Pnompenh, Battambang, Hanoi, Haiphong, Tourane, Nha Trang, Quinhone, Bangkok, Vientiane.

THIÊN-HẠ ĐỆ NHỨT KỲ THƠ

Linh hồn thế giới

HỒI THỨ NHÌ

Qui đẳng cấp

Nói về qui tiên

(Tiếp theo)

2. — *Có chàng văn-sĩ, tự là Đoạn-Hà, không biết quê quán chàng ở đâu, hiện trú ngụ tại làng Tân-lộc. coi bộ chàng niên kỷ đã trọng, mà chưa có vợ con, bất cần ở nhà hay là đi đâu, chỉ một chàng và một tên tiểu bộc, rải chàng mang bịnh rất nặng. cứ nằm mi?t trên giường, tiểu bộc chạy hết thầy mọ thuốc kia, hơn một tháng bịnh chàng nhẹ bớt, nhơn buổi khi trời nóng rực, chàng cứ gội tắm luôn luôn. Bữa nọ, chàng gội tắm vừa xong, còn dựa ghế ngồi bên cửa sổ, thoắt thấy một người nam-tử, ở trong vách nhảy ra, trong mình chỉ bận cái xiêm, chớ không có áo khăn chi hết, miệng thời cười mà tay thời múa, cứ chạy lăng xăng trước chỗ ngồi của chàng Hà một lát, lại ghé mắt ngó chàng chăm chăm, rồi lên tiếng mà nói :*

—Chủ-nhơn mang bịnh chưa lành, vì không người chầu qui trong nhà, bầy giờ phải kiếm vợ cho mau, đặng rảy nhờ hôm sớm, bằng không thời làm cơn bất trắc, chẳng thiệt đời lắm sao ?

Hà ta nghe nói thời biết qui rồi, song chàng cũng từ chối mà nói :

— Tôi là hàn-sĩ chẳng cần cưới vợ tốn tiền, vả lại có bịnh trong mình, thật không ưa nữ sắc.

Người kia rồi :

— Nếu chủ-nhơn bằng lòng kiếm vợ, thời tôi làm mai cho, tôi nói một tiếng, thời chủ-nhơn có vợ, và có của đem về, chớ chủ-nhơn không lốn đồng xu nào hết, vì tôi đã biết một nàng là con nhà phiệt duyệt, chớ không phải tầm thường. nàng kia đã bỏ lái sắc, mà tư trang cũng có bạc muôn, nên tôi dám nói chắc với chủ-nhơn như thế.

Hà ta nghe nói mặc dầu, cứ lắc đầu mà rồi

— Tôi chưa thành đạt công danh, nên tôi chưa muốn kiếm vợ, dầu kiếm được vợ giàu cho mấy, tôi cũng chẳng bằng lòng.

Mai-nhơn (qui) cứ gắn vé mà rằng:

— Chẳng đợi chủ-nhơn sánh lễ làm chi, tôi sẽ đem tân hôn về nhà cũng được.

Nói rồi, chạy ra trước cửa, chẳng biết đi đâu, một lát lại thấy mai-nhơn chạy về, vả cười vả vuốt râu cả chốt mà nói :

— Tân hôn gần tới... Tân hôn gần tới...

Mai-nhơn nói chưa dứt tiếng. thời thấy bốn người khiên kiệu tới cửa rồi, cái kiệu nầy sơn son thếp vàng, mà bốn p'a tinh là phủ gấm, ngồi trong kiệu một nàng mỹ-nữ, phưởng phất như bóng Hằng-nga, tùng hành hai ả thanh-y, đều là mà đào mày liễu, còn hai tên đồng-bộc. thời một tên bưng trập áo xiêm, một tên bưng trập châu báu, nọi theo bên kiệu mà đi. khi kiệu đã tới cửa rồi, thời nàng trong kiệu nhảy xuống đứng bên, chẳng thấy ai tiếp rước, mai-nhơn bèn chạy ra chào mừng hỏi hỏ, liền đem nàng bước thẳng vào nhà, thế mà Hà ta ngảnh mặt ngó lơ, chẳng hề hỏi tới nàng một tiếng. Đoạn nàng vào phòng khép cửa, xủ màng bốn phía ma nằm, mai-nhơn bèn chạy tới bên Hà mà cố-thỉnh rằng :

— Tân-hôn là lãnh-ái một nhà giàu sang, chớ không phải một nàng đê-tiện, chủ-nhơn phải vào phòng trò chuyện, đặng tỏ cau ân-ái với nàng.

Hà ta nghe nói trái tai, bèn bước tới thơ-phòng, giả đau bụng mà nằm rên ri, mai-nhơn lại tới bên thôi thúc, cứ cằn dặn một lời rằng:

— Chủ-nhơn không đứng nàng làm vợ mặc lòng, thế mà nàng đã đến đây, thời chủ-nhơn phải xem nàng một chút cho biết.

Mai-nhơn nói sao thì nói, Hà ta giả nằm ngày pho pho, mai-nhơn biết sự không xong, bèn vào phòng lo sửa với nang. Rồi đem nang ra kiệu, nàng có để hai bài thơ đã sẵn, bèn bỏ trên ghế đó mà đi.

THƠ RẰNG :

I

Ngọc-nữ khi không xuống cõi đời,
Biết chàng đạo cốt thử chàng chơi (tiên phong đạo cốt),
Thuở nay tham sắc nào ai khải,
Chỉ có mình chàng giỏi tốt vời.

II

Đem duyên ép uổng để buồn cười,
Thân gái nào ai chẳng hổ người,
Bởi thế biết chàng là đạo cốt,
Có phần hưởng thọ đặng lâu dài.

Hai bài thơ nầy chữ viết nhu-mi. Xem ra thời biết bài thơ của nàng thiếu-nữ, sau rốt bài chẳng để tên họ, chỉ có hai chữ : « Thi-nhơn » mà thôi, từ bữa đó rồi, thời Đoạn hà mạnh giỏi như thường. hưởng thọ tới tám mươi tuổi, sau chàng hóa kiếp, cũng một vị qui-tiên.

Xem thế thời chàng trong vách hiện hình, vân là nam-qui thật, còn nàng kia ngồi kiệu cũng nữ-qui hiện hình, hai đàng là qui-tiên cả hai, đều tới trợ trêu Đoạn-Hà như thế, vả lại nang kia để hai bài thơ, mà chứng bịnh chàng Hà lành mạnh, chẳng phải qui-tiên linh hiển hay sao.

(Xuất Hà-đông ký).

(Mai tiếp).

Thuốc PEPTO-KOLA ROBIN

(Peptone, Glycérophosphate et Kola)

Là một thứ rượu thuốc rất ngon để giúp thêm **sức mạnh** *cho hàng phụ-nữ vì yếu sức mà không có thai nghén đặng.*

Nó cũng giúp sức đặng cho mấy người bị một nhọc về sự làm công chuyện nhiều phải **lao tâm một trí,** *Trị được bịnh* **yêu nhược** *và lại rất qui cho mấy người đau mới mạnh mà dùng nó.*

Thuốc nầy lại phục sức được cho mấy người bị **sốt rét** *nữa.*

Mỗi khi dùng cơm rồi uống một ly nhỏ rượu nầy thì mau phục **sức mạnh** *lại.*

Có gởi bán tại các nhà thuốc.

Xin xem cho kỹ cái hiệu

Laboratoires Maurice ROBIN, 13, Rue de Poissy, PARIS

đừng chịu thứ nào khác hết.

MÁY CHẠY DƯỚI NƯỚC
hiệu
L. L.
5-7 và 10
MÃ LỰC

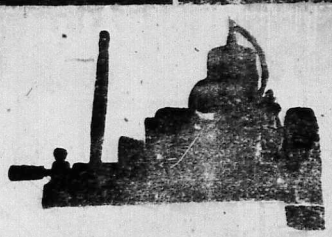

LIỆT KÊ Ê CHO TAM BÀN CHẠY MẠI

SỨC MẠNH HƠN HẾT mà giá rẻ hơn hết

Xin hỏi ở sở

A.C.R.I.C.

Saigon

MÁY XAY
HIỆU
LAFONT TOUR

Giảng cát thiệt chắc

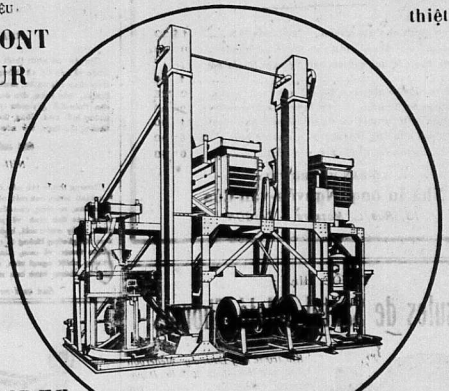

SINDEX
95, Đường Catinat
Đại lý

Xay được từ 500 tới 3.500 kg lúa mỗi giờ

THUỐC HIỆU **ASPIRINE** — DES — **"USINES DU RHONE"**

là thuốc để uống trừ những bịnh:

Nóng lạnh, sổ mũi, rêm mình các chứng rét cư
Nhứt đầu, nhứt ốc, nhứt răng
Đau mình, đau mấy, đau lưng. Nhứt gân cốt, trật co

có bán cùng trong các nhà bán thuốc

Phải đòi hỏi cho đặng hiệu "USINES DU RHONE" mới chắc thuốc tốt, tinh trong và thiệt hiệu-nghiệm.

Thiên hạ ưa dùng thuốc của Đại-dược-Phòng L. SOLIRÈNE

là tại nơi đây bán ròng thuốc tốt

Bởi vậy sô bán càng ngày càng thêm một cách lạ thường

Nội cõi Đông-Pháp, có nhà nầy bán rẻ hơn hết

ở Lục-châu gởi thơ mua thuốc, nhiều hay là ít không tính tiền gởi

SÁCH HỮU ÍCH NÊN XEM

Sách dưỡng sanh cho gia quyến. — *mỗi cuốn là*	1 $ 20
Sĩ hữu bá hạnh (*để dạy con trai cho biết lẽ nghĩa ở đời*).	0 80
Xử viên tất độc (*để dạy con gái cho biết việc tề gia nội trợ*)	1 00
Khuyến sĩ ca (*để cho học sanh đọc giải muốn vật có ích*)	0 25
Minh tâm trọn bộ 2 cuốn (*để dạy về Tam cang ngũ thường và*)	2 00
Tử thơ cuốn thứ nhứt (*học cho biết chữ nước Nam mình*)	1 00
Tự vị Tây Nam của ông Đốc Kỳ có hình bìa mỏng ...	6 00
Giai ngẫu thiên thành (*tiểu thuyết nên đọc*)	0 40

CÓ BÁN VÀ TRỮ TẠI :

Nhà in ông Nguyễn-văn-Của

13, Rue L. Mossard.— SAIGON

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

PHARMACIE ASIATIQUE

47. — Rue de Canton, 47. — Cholon

***NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG* TIÊU-THỰC-HOÀN**

Chuyên trị nhứt thiết các chứng bịnh thuộc về bao tử, ăn không tiêu, hoặc ăn đồ sanh lãnh rồi nhiều, sanh ra bịnh ao hơi tích tụ, bần-thần, chơn bụng, lâu ngày làm cho thành chứng phong-tiêu-chuẩn, ăn uống không biết mửi. Uống thuốc nầy đều chữa khỏi vị tiêu-thực, bổ máu thêm thịt mạnh gân cốt.

CÁCH DÙNG :

Đứng với nước lạnh ;
Mỗi ngày uống 3 lần ;
Mỗi lần uống 3 hoàn ;
Uống trước bữa ăn 30 phút đồng hồ.

Giá mỗi hộp 30 hoàn là ..... 0 $ 60

***NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG* NHÂN-DƯỢC-TÁN**

Phương thuốc tán nầy để chuyên trị các thứ bịnh nhằm con mắt, phát đỏ phát sưng, nhức đầu, sợ sáng, cho đến có mây có cườm trắng các thứ bịnh về phong-nhiệt, sanh gió, chảy nước mắt, hoặc ngứa hoặc đau, con mắt đương bình-tỉnh tự nhiên bay vào, hoặc bị đánh bị thông mà sưng nhức thiết người giá cả suy yếu, mà sanh bịnh con mắt, đồng đến thuốc nầy thấy hiệu nghiệm như thần.

CÁCH DÙNG : Hòa vào một ít với nước sôi chánh hay là nấu người, rồi lấy công tiêu bôi chỗ đau mà điểm vào con mắt, mỗi ngày bốn năm lần.

Giá mỗi ve là ..... 0 $ 10

VIN TONIQUE & BI-NUTRITIF

***Du Docteur* RIF**

Vệ-sanh TỬU *của Lương-y* **RIF chế ra**

Thứ thuốc rượu nầy là vị đại bổ gân cốt càng là trần kiện tinh thần, bất kỳ là bao nhiêu tuổi đều uống dùng cả. Nhưng kẻ tuổi cao khí lực suy giảm, với thấy ngày xuân đã thồn môn, hễ uống rượu nầy vô, thì ắt đông cũ lần thành đông, mặt mày tươi tốt coi như trẻ, lại mạnh hơn xưa.

Con con nít liệt nhược, đờn bà mất máu, có huyết bạch, có chửa, nhưng kẻ hao tổn tinh thần, hễ uống rượu nầy vào thì mạnh mẽ lắm bội, da thịt đỏ sáng, tinh thần trần kiện.

Giá mỗi ve là ba đồng bạc

Có trữ bán tại tiệm thuốc Tây ở đường Marins số 190-192, Cholon.

Dépôt Pharmacie France-Chinois 190-192 Rue des Marins, Cholon.

THUỐC HIỆU :

Capsules de Santal Salolé Thomas

Khi trước ông Lương-y Médervon có chế một thứ thuốc hiệu là Đông-phương Thiên-trước Santal Citrin tinh

Trong tờ « Times-báo » tháng Juin năm 1865 trương thứ 571, ông lương-y ấy có làm một bài diễn thuyết như vầy :

Thuốc nầy hay hơn thuốc **Copahu & Cubèbe** *uống nó vô hại mà mùi thơm tho ; dầu uống bao nhiêu cũng không phạt ti. uống nó rồi coi mùi nước đái phải khác xa và trong vài ngày sẽ thấy hiệu nghiệm nó.*

Thứ thuốc Salol các y-viện đều dùng nó đã đặng 25 năm nay, uống nó vào thì lợi thấy bổ thận.

Trong thứ thuốc hoàn nầy có nhốt vị Salol vào trong Santal làm cho cho hai vị thuốc nhập làm một, mà trợ lão dương càng là bổ dưỡng kẻ trai tráng.

Thuốc nầy dễ uống lắm, hễ vào bụng rồi thì mau thao.

CÁCH DÙNG :

Mỗi ngày uống từ 'ám hườn cho tới mười hoàn thì chắc lành bịnh lậu. bất kỳ lâu mới gì phải mạnh ráo.

Tại tiệm thuốc Pharmacie principale của ông L. SOLIRÈNE là bào chế y-khoa tấn-sĩ và nhứt hạng bào chế y-sanh, ngang nhà hát Tây Saigon có bán.

Hiệu « REINE DES MONTRES » vàng Hi-kép 8 $ 00
id. id. có dây chuyền 10 50
id. id. có dây chuyền có hộp đựng 11 50

Hãng MAGASIN UNIVERSEL.

TỦ SẮT HIỆU

« NUGUE » và « GILLOT »

Các vị phú-gia ở Lục-Châu muốn ở ăn yên ổn, khỏi lo trộm cướp, mỗi người nên sắm một cái tủ-sắt hiệu « NUGUE » hoặc hiệu « GILLOT » đặng cất vàng bạc thì chắc chắn vô cùng.

Những hiệu tủ-sắt nầy làm tại bên Pháp-Quốc, ai có dùng rồi cũng đều khen là tốt về sự chắc chắn, đã vậy trong cơn hỏa hoạn cũng khỏi lo đồ đạc cất ở trong. — Xin mời đến xem sẽ thấy các sự tốt của những hiệu kể trên đây.

Đại-lý nội cõi Đông-pháp :

L'Union Commerciale Indochinoise & Africaine

Hãng nghành ở: **Saigon, Pnompenh, Haiphong, Hanoi, Namdinh, Benthuy, Thaibinh, Yunnanfou, Tourane, Hue, Quinhon, Nhatrang, Donghoi, Thanh-Hoa.**